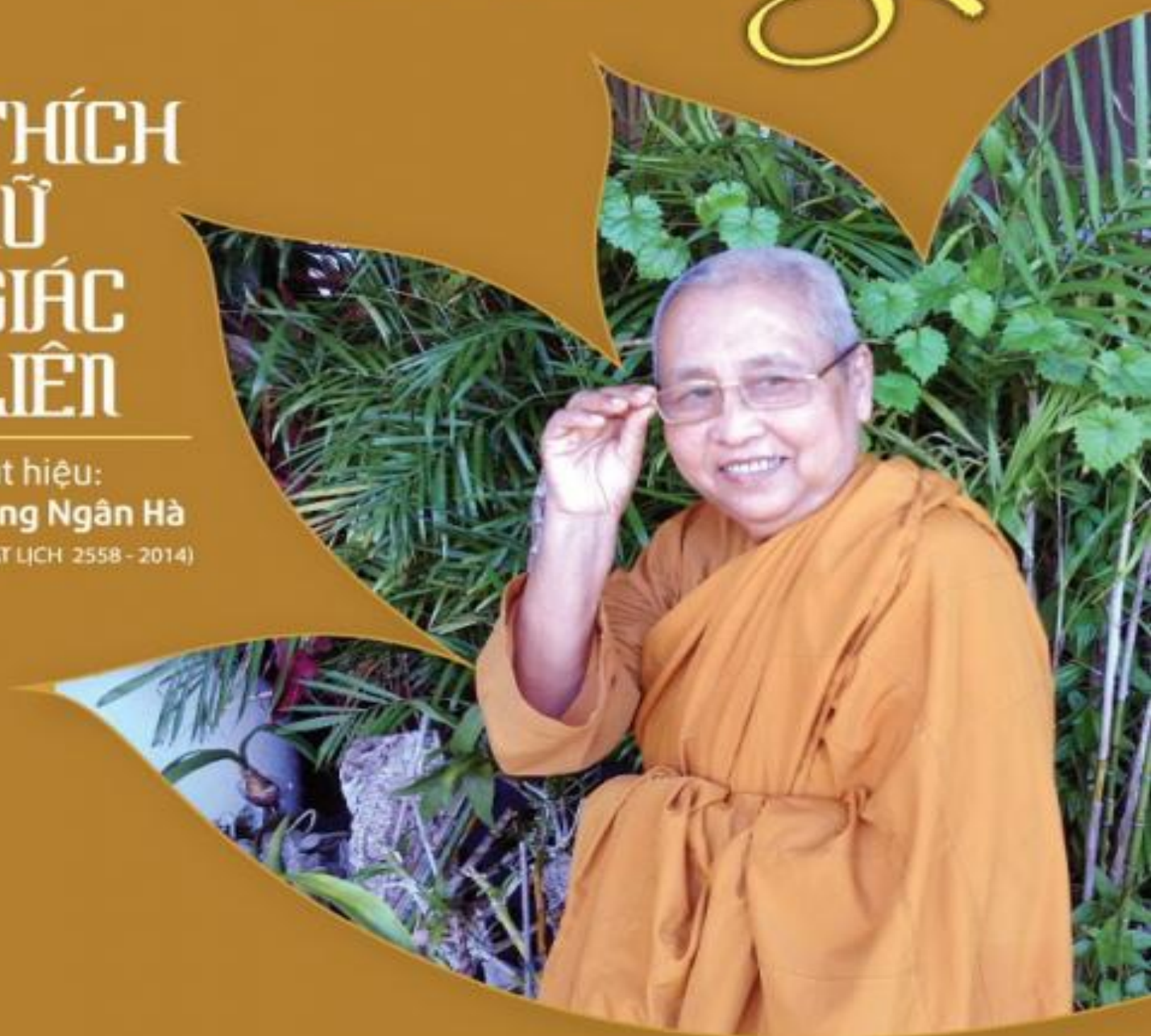


Tháp Sáng Đen Chân Lý

THÍCH
NỮ
GIÁC
LIÊN

Bút hiệu:
Long Ngân Hà
(PHẬT LỊCH 2558 - 2014)



Lời nói đầu

Theo Phật giáo Nguyên thủy, trong đời người, chúng ta tối đa được xuất gia 7 lần. Tôi đã xuất gia được gần 1 phần 3 con số đó. Lần đầu, tôi xuất gia gieo duyên với thiền sư nổi tiếng Ashin Tejaniya, Viện trưởng thiền viện Shwe Oo Min Dhamma Sukha, Tawya Yeiktha Yangoon, Myanmar. Còn lần thứ hai với Hòa thượng Thích Huyền Diệu tại đất Phật Bồ Đề Đạo Tràng, Ấn Độ và Lâm Tỳ Ni, Nepal.

Trong lần xuất gia thứ nhất, chúng tôi có ba anh em. Trong lần thứ hai xuất gia, chúng tôi có tám huynh đệ. Và người hướng dẫn chúng tôi đắp y vàng, hàng ngày cùng chúng tôi 4 giờ sáng tụng kinh lễ Phật trên chánh điện, chỉ bảo chúng tôi oai nghi của người xuất gia không ai khác chính là Sư bà Thích Nữ Giác Liên. Những trải nghiệm khó quên của 8 ngày xuất gia nơi đất Phật chắc sẽ in đậm mãi tâm trí tôi trong nhiều kiếp.

Thế rồi tôi được biết Sư bà Thích Nữ Giác Liên từ Ấn Độ về Việt Nam. Chúng tôi đã được đón Sư bà ở Thủ đô Hà Nội. Vừa mừng vừa tủi, vừa vui vừa thẹn thùng khi nhớ về 8 ngày quý giá được đắp lên mình tấm y vàng và sống phạm hạnh của người con Phật xuất gia tại chính thánh địa Ấn Độ và Nepal.

Trong lần gặp này, Sư bà Thích Nữ Giác Liên cho biết vừa hoàn thành 3 tác phẩm mới *Như thế nào là giải thoát?*, *Bồ giải thoát*, *Thắp sáng đèn chân lý*. Tôi được Sư bà tặng cho bản đánh máy cả 3 cuốn sách này. Tôi đã đọc ngẫu nhiên cả đêm. Sau đó đọc lại thật chậm. Để rồi ngồi viết nên những dòng chữ này.

Tôi muốn nói về tác phẩm *Thắp sáng đèn chân lý*.

May mắn vô cùng khi Đức Phật đã tìm ra chân lý. Thái tử Tất Đạt Đa cũng là người bình thường như bạn, tôi và bao chúng sinh trong cõi Ta Bà này nhưng Ngài đã quyết từ bỏ tất cả, quyết ra đi tìm chân lý. Và Ngài đã tìm thấy. Ngày tìm thấy cách đây 26 thế kỷ.

Suốt 26 thế kỷ nay, đèn chân lý đang cháy, đang tỏa sáng. Chiếu đèn thần kỳ diệu này cháy được là nhờ 4 chúng: Tăng, Ni, cận sự nam và cận sự nữ. Đèn chân lý đã có sẵn, vậy thì sao không biết thắp. Bổn phận của chúng ta, những người con Phật phải thắp sáng đèn chân lý này.

Mỗi chúng ta thắp sáng bằng từ bi và trí tuệ, bằng Tứ diệu đế, bằng Bát chánh đạo, bằng Thập nhị nhân duyên, bằng 37 phẩm trợ đạo. Chúng ta thắp sáng mỗi ngày, mỗi giờ, mỗi phút, mỗi giây. Chúng ta nhắc nhau thắp đèn. Không có đèn, tối như đêm, dày như đất biết đường nào mà lội, biết lối nào mà đi!

Trong tác phẩm *Thắp sáng đèn chân lý*, Sư bà Thích Nữ Giác Liên đã rất tài tình thắp sáng đèn bằng trải nghiệm mấy chục năm tu tập của chính mình. Sư bà mang trong mình hai dòng máu Việt - Ấn và có những tài năng quá đặc biệt, có số phận và cuộc đời cũng rất khác lạ. Tôi biết về Sư bà từ lâu nên có cảm giác vừa xa vừa gần, vừa thấy Sư bà như bên cạnh mình, như một người mẹ nhưng cũng có khi lại thấy như tận trên mây cao - Phật cũng gần mình mà rất xa mình mà. Khi tôi tu tốt, Sư bà rất gần. Khi tôi tu kém, Sư bà ở mãi trên mây!

Tác phẩm *Thắp sáng đèn chân lý* được Sư bà Thích Nữ Giác Liên thể hiện bằng thơ. Tài tình thay, thơ thì dễ đọc, dễ ngâm, dễ vào lòng người hơn văn. Thơ thì ngắn hơn và hợp với số đông chúng sinh hơn.

Tôi thuộc lòng nhiều bài thơ trong *Thấp sáng đèn chân lý*. Ví như bài “Sáu cửa gài then”: “Thiên thất cài then; Sáu cửa lặng yên; Bồ đề rộ nở; Quả giác tròn duyên”. Hay bài “Vào nhà Như Lai” rất hay và cũng như một bài kệ, một bài hướng dẫn tu rất ngắn, dễ hiểu và dễ thực hành: “Ai muốn vào cửa Phật. Giữ thân ý trang nghiêm. Lợi danh như bọt biển. Chưa thành Phật cũng nên Tiễn”.

Tôi rất vui mừng, rất hạnh phúc khi *Thấp sáng đèn chân lý* được xuất bản. Như vậy, cùng với *Đường về xứ Phật*, các tác phẩm của Sư bà Thích Nữ Giác Liên giúp mỗi chúng ta có cảm nang tu tập. Tôi thiết nghĩ, nếu bạn thực sự ứng dụng những gì Sư bà hướng dẫn ở đây, chắc chắn sẽ có những bước đi vững chắc trong con đường tiến tới bờ giải thoát của mình.

Xin thành tâm chúc mừng quý vị đã may mắn có tác phẩm này trên tay. Xin cúi đầu đánh lễ trước Sư bà Thích Nữ Giác Liên và nguyện mong Sư bà thật khỏe mạnh để làm chỗ dựa vững chắc cho chúng con, để thay mặt Đức Phật đưa đường chỉ lối cho chúng con. Để đèn chân lý luôn sáng. Cả ngày lẫn đêm.

TS. Nguyễn Mạnh Hùng

Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty Sách Thái Hà

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Lời giới thiệu

Thưa quý độc giả, tôi có nhân duyên hầu chuyện với Ni sư Giác Liên - Viện chủ chùa Phước Hải (Mang Thít - Vĩnh Long). Ni sư đã sáng tác nhiều đạo ca mang tính chất thuần túy tôn giáo như những lời kinh cầu nguyện thiết tha, khiến khách trần ai xao xuyến tâm hồn.

Ni sư đã viết gần 300 bài thơ gồm thơ Đường, thất ngôn bát cú, thơ đối... mặc dù tác giả là nữ tu sĩ, không rành về âm nhạc, luôn cả cổ nhạc cũng không học qua trường lớp, thế mà âm điệu và lời của tác giả làm rung chuyển giới nghệ sĩ, làm rung chuyển những con tim mộ đạo, lời văn tao nhã, phong phú, ngọt ngào, tả cảnh vô thường, vô ngã, ru khách mộng vào giấc ngủ thiên thần!

Tôi phỏng vấn tác giả về ý thức viết nhạc, hỏi tác giả có hoài bão đạo ca sau này phổ biến rộng rãi chăng? Được tác giả tâm sự: “Tôi viết đạo ca với những dòng cảm thiêng liêng, có cái gì réo gọi lòng tôi, bằng ánh sáng, bằng những âm điệu hòa tấu trong tôi, tôi viết nhạc hay thơ trong tư thế trầm mình giáo lý Phật và những ý thức khởi lên bằng tình đạo pháp bao la, bằng tình người của thế hệ này và mãi mãi về sau. Thi ca là sản phẩm tinh thần vô giá của tôi, nếu những nghệ sĩ hay Phật tử có duyên cùng đạo ca, những buổi lễ tinh thần tôn giáo, góp phần cung hiến nghệ thuật, không đặt vấn đề tài chính là măn ý tôi...!”.

Thưa quý độc giả! Tôi tự nguyện góp vào thi đàn Phật giáo bằng tiếng đàn hòa tấu của tôi, tôi mang đạo ca của tác giả suy tôn Phật, Pháp, Tăng được lan tràn khắp thế giới cho người mộ đạo thưởng thức những dòng cảm chân thành của người con Phật. Trước khi dứt lời, chúc quý độc giả hưởng mùa xuân an lạc!

Cuối đông, năm 1989

Nhạc sĩ **Phạm Văn Sơn**

(tên thường gọi là Bành Sến)

Bức Tâm Thư

Bạch Đức Thế Tôn, Ngài là vị đạo sư trí tuệ tuyệt vời, Ngài đã dũng mãnh bỏ ngôi báu tốt đỉnh, sống đời phạm hạnh, tìm đạo và chứng đạo, mục đích cứu khổ chúng sinh, cách mạng hóa xã hội dân tộc Ấn Độ nặng nề phong kiến, kỳ thị giai cấp.

Ôi! Từ phụ, đấng Giáo chủ muôn đời của nhân loại, không riêng gì châu Á hay châu Âu. Ngài như mặt trời rực chiếu, cung cấp năng lượng, sinh khí cho muôn loài. Lời di giáo của Ngài trên 2000 năm còn ẩn tàng trong gió, trong hư không, chúng con nghe trái tim rung động. Giáo lý duyên sinh, từ bi, trí tuệ, nhẫn nhục, vị tha.

Bạch Đức Thế Tôn! Con cảm nhận được Ngài, nguyện đời con theo dấu chân Ngài. Chúng con hậu học, sanh thân Phật nhập diệt, tuy thế, giáo lý phá mê bất di, bất dịch của Ngài là thuyền pháp nhẹ đưa chúng con vào thế giới vô cùng tận!

Kính thưa chư Tôn đức Tăng, Ni và chư Phật tử! Với ngòi bút ấu trĩ, tuy thế, Giác Liên lòng tha thiết với chánh pháp, nguyện góp vào vườn hoa văn nghệ vài cành sen vô úy, bằng những đạo ca và thơ cúng dường bậc Đại trí tuệ (Phật) và chư Hòa thượng tôn sư, chư huynh đệ tỷ muội, có gì thiếu sót, xin vui lòng tham khảo thêm.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát.

Ngày 20 tháng 3 năm 2014

Thích Nữ Giác Liên

Nguồn thiên

Ta đã trở lại với nguồn thiên,
Kia, dòng suối mát đêm trăng sao.
Uống từng giọt, từng giọt, hồn dâng cao,
Đừng hỏi tại sao, đi về đâu nhĩ?
Hãy ngồi lại đây, triền miên,
Mơ giấc ngủ thiên nhiên.
Hỡi người khách tha phương,
Quay về trong cô tịch
Rừng núi cười vang tiếng nhiệm màu,
Hãy cúi đầu mỉm cười trong kiếp sống.
Có ta, không ta,
Nào có nghĩa gì đâu.

Biên Hòa, 17-5-1977

Tắm trăng lên

Ta bước lên thêm, trăng cài lên áo,
Trăng đọng bên hồ ai vớt lên.
Trăng thiên soi bóng hồn cô lữ,
Nhạc trăng khuya, gói mộng vào đêm.
Ta ngắm trăng lên khung trời xanh biếc,
Lung linh, ánh sáng chọt vào tim.
Vũ trụ ngủ yên, dường không nói,
Thiên nhiên dù lặng vẫn thiên nhiên.
Ta bắt trăng lên khung trời điểm tuyết,
Xin nương mình trong ánh sao đêm.
Không địa ngục, niết bàn dính mắc,
Triền miên, chìm sâu giữa nguồn thiền.
Ta hứng trăng thanh, điểm tô hồn trác tuyệt,
Đuổi vô minh, chừ rước Như Lai.
Ta phá vỡ ao tù tiền hiện kiếp,
Năm tịnh yên trên phiến đá cười dài.

Núi Thị Vải, 16-5-1977

Ngôi Bảo tọa

Hoa khí dưỡng tâm thanh,
Gieo giống Phật chân thành.
Ngày đêm thường phản tỉnh,
Ngôi Bảo tọa sẵn dành.

Đường về Cực lạc

Phật quốc ở trong ta,
Biệt niệm A-di-đà.
Vô tâm sờ Thánh quả,
Bụi cỏ nở đầy hoa.

Mang Thít, 19-2-2004

Dấu chim bay

Mạng người ngăn ngủ tựa sương khuya,
Nhu dấu chim bay khoảng cách chia.
Nhu chòm mây bạc tan rồi tụ,
Mộng đến rồi đi, mộng phải là.

Thấp sáng đèn chân lý

Tự thấp sáng đèn lòng,
Siêng quét lá ngã nhân.
Buồm kỷ cương nắm vững,
Lướt biển vượt băng sông.

Mang Thít, 19-2-2004

Mặc áo Như Lai

Bước lên thêm đạo quả,
Có trăng sáng ngàn sao.
Ô! Kỳ hoa, dị thảo,
Tiến thẳng bước nhanh nào.

Vào nhà Như Lai

Ai muốn vào cõi Phật,
Giữ thân ý trang nghiêm.
Lợi danh như bọt biển,
Chưa thành Phật cũng nên tiên.

Núi Thị Vải, 15-2-1977

Chủ soái thủ thành

Tâm mình mình cố giữ,
Như chủ soái thủ thành.
Ngày đêm phòng động loạn,
Không bàn chuyện phân tranh.

Núi Thị Vải, 15-2-1977

Sáu cửa gài then

Thiền thất trang nghiêm,
Sáu cửa lặng yên.
Bồ đề rộ nở,
Quả giác tròn duyên.

Núi Thị Vải, 15-2-1977

Tiếng chuông cảnh tỉnh

Tiếng chuông cảnh tỉnh vang trong gió,
Hỡi khách trầm luân bước xuống đò.
Thuyền pháp nhẹ đưa vào bến giác,
Đài sen an tịnh cõi vô sanh.

Nhẹ bước thang mây

Nền tịnh thung dung khác cảnh trần,
Than mây nhẹ bước khách phàm nhân.
Nên Tiên thành Phật nào đâu khó,
Chỉ có lòng ta, ngại khổ thân.

Mang Thít, 15-2-1990

Cơm thiền nuôi tuệ trí

Bàn cư nường nấu thảng qua ngày,
Cảnh tịnh hồi đầu gốc “Bồn Lai”.
Kẻ sĩ cơm thiền nuôi tuệ trí,
Thêm trăng soi bóng dạng Như Lai.

Núi Thị Vải, 15-2-1977

Vạn Pháp duy tâm

Chèo thuyền Pháp sóng cuộn biển động,
Vững tay chèo thuyền duyệt tâm an.
Không thời gian, nào có không gian,
Tánh nước lặng, tâm chân vốn lặng.

Mang Thít, 15-2-1990

Áng mây trôi

Áng mây không vương bận,
Dù buộc gốc chân trời.
Kẻ sĩ tài, danh, lợi,
Như bọt bóng mây trôi.

Mang Thít, 15-2-1977

Bên thêm thiên thất

Bước lên thêm thiên thất,
Phải cân nhắc tâm mình.
Mọi chương duyên giữ sạch,
Vượt ngoài cõi tử, sinh.

Mang Thít, 15-2-1990

Bậc siêu nhân

(Kính dâng Hòa thượng Thích Minh Châu - Viện trưởng Cao cấp Phật học Vạn Hạnh TP. HCM)

Pháp tạng lưu truyền như báu trân,
A-Nan phiên dịch mấy ngàn năm.
Minh Châu kế nghiệp con đường Phật,
Sứ giả từ bi đặng thoát trần.
Học rộng, tài cao, xuất thế nhân,
Năm châu, bốn biển, khó ai bằng.
Châu Âu, châu Á, truyền tâm ấn,
Minh Châu Hòa thượng bậc siêu nhân.

Mang Thít, 15-12-1998

Mùa lá rơi

(Kính dâng Hòa thượng thân Pháp sư Thích Nhất Hạnh ở Pháp)

Nhất Hạnh như vàng trắng sáng soi,
N như nguồn năng lượng ánh mặt trời.
N như tình cha mẹ thương con trẻ,
N như Phật từ bi cứu khổ đời.
Đã đếm bao mùa thu lá rơi,
Thầy xa viễn xứ Việt Nam ơi!
Mây sâu, liễu rủ, chim ngừng hót,
Đệ tử muôn phương, cổ nghẹn lời.

Mang Thít, 15-4-1998

Hồi chuông cảnh tỉnh

(Kính dâng Hòa thượng Thích Thanh Từ, Thiền viện Đà Lạt)

Hòa thượng Thanh Từ như sấm vang,
Như chuông ngân mãi, cỗi trần gian.
Như nguồn suối mát, lòng biển rộng,
Hóa độ nhân sinh kẻ lạc đàng.
Chuyển pháp hoằng khai ánh đạo vàng,
Chuyên tu thiền định, rực ánh quang.
Chân truyền ý tổ, tâm như Phật,
Bát nhã hồi chuông cảnh tỉnh vang.

Mang Thít, 15-11-1998

Trụ cột Pháp Vương tử

Bồ tát hiện thân giữa thế trần,
Minh Thành Hòa thượng bậc cao tăng.
Sáng ngời tuệ kiếm đèn chánh giác,
Độ chúng nuôi Tăng báo Phật ân.
Viện chủ Ấn Quang nặng gánh gồng,
Hành Như Lai pháp bậc siêu nhân.
Chân truyền ý Tổ vào nhà Phật,
Trụ cột Pháp Vương đáng thoát trần.

TP. HCM, 16-8-1990

Trời Âu nở hoa

(Kính dâng Hòa thượng Thích Giác Nhiên, Tịnh xá Minh Đăng Quang ở California)

Đệ tử gửi lời thăm thiết tha,
Pháp sư hành đạo cõi Ta Bà.
Lái thuyền Bát nhã rời châu Á,
Mưa pháp trời Âu, thêm nở hoa.
Tăng sĩ giờ đây vắng bóng cha,
Con thơ nheo nhóc tận quê nhà.
Con đường sứ mạng thầy cao cả,
Mong sẽ ngày mai, con có cha.

TP. HCM, 12-3-1997

Mưa pháp

(Kính dâng Hòa thượng thân Pháp sư Thích Trí Quảng, giảng đường chùa Ấn Quang - TP. HCM)

Truyền pháp muôn đời Phật, Pháp, Tăng,
Pháp sư Trí Quảng, bậc cao nhân.
Pháp Hoa lý giải, sâu cùng tận,
Thay Phật từ bi độ chúng sanh.
Phật chuyển pháp luân cứu thế trần,
Pháp sư mưa pháp ướt phàm nhân.
Lung linh ánh nguyệt khêu đèn tuệ,
Vũ trụ tiếp nghinh đấng thoát trần.

Mang Thít, 15-11-1998

Một túi kinh luân

(Kính tặng Giáo sư Trí Không - Phật học viện Tòng Lâm, Bà Rịa, Vũng Tàu)

Văn chương một túi đựng càn khôn,
Tam tạng chân kinh Đức Thế Tôn.
Đóng cửa giam mình nơi tịnh thất,
Trí Không hòa giải chuyện mắt còn.
Mến đức giáo sư bậc kỳ tài,
Trầm mình trong chánh pháp Như Lai.
Biến thân, hiện tướng khêu đèn tuệ,
Góp nhặt tinh hoa, đạo triển khai.

Mang Thít, 15-11-1998

Tỏa pháp đăng

(Kính dâng Thượng tọa Thích Tịnh Trí - Đại Tòng Lâm, Bà Rịa, Vũng Tàu)

Ánh mắt từ bi như ánh trăng,
Như vàng nhật nguyệt tỏ đêm rằm.
Hạnh từ, đức tốt, trang hiền triết,
Sống giữa phàm nhân, vượt thế nhân.
Trú xứ Tòng Lâm, suối nước trong,
Thông reo nhạc khúc, tịnh chay lòng.
Chiều khuya sớm nở, trưa chuông giác,
Tịnh Trí tâm không tỏa pháp đăng.

TP. HCM, 16-8-1999

Thắp sáng đèn chân lý

(Cung nghinh Hòa thượng Thượng Trí Hạ Quảng, Trưởng ban Hoằng pháp Trung ương về Phước Hải Tự làm lễ Thọ Pháp y cho Tăng Ni và Phật tử)

Mang Thít huyện nhà đạo triển khai,
Cung nghinh Hành sứ Đức Như Lai.
Thầy về thắp sáng đèn chân lý,
Rọi đuốc từ quang khắp muôn loài.
Sứ giả Hoằng truyền Pháp Hoa tông,
Chúng con thọ pháp thỏa lòng mong.
Thầy là ánh sáng vàng nhật nguyệt,
Rực chiếu muôn phương tỏa ánh hồng.
Đa tạ tình thầy ban chúng con,
Cỗ xe giác ngộ, mãi thường còn.
Lòng thành cung tiễn thầy quay gót,
Trẻ đại nguyên tu dạ sắt son.

(Kỷ niệm ngày 21/11 Âm lịch, nhằm ngày 04/01/2002)

Ưu Đàm xanh lá

(Kính dâng Hòa thượng Thích Chơn Thiện từ Mỹ trở về cố quốc, kính tặng ân sư đôi dòng thơ lưu niệm tỏ chút lòng tri ân của chúng con được ân sư giáo hóa ở Phật học Vạn Hạnh)

Bao năm trú xứ tận trời Âu,
Đất khách hồng dương ánh đạo màu.
Cố quốc thầy về hoa rộ nở,
Ưu Đàm xanh ngát trận mưa ngâu.

Nhớ mãi lời thầy dạy các con,
Tăng, Ni đạo hạnh phải vuông tròn.
Đã vào xứ Phật làm con Phật,
Chặt dạ bền gan giữ sắc son.

Hỡi bậc ân sư đủ đức tài,
Làm đèn hiện tướng pháp Như Lai.
Châu Âu xứ mệnh truyền tâm ấn,
Châu Á thầy về đạo triển khai.

Vĩnh Long, 6-8-1999

Trái tim Thánh đức

(Kính dâng Hòa thượng: thượng Huyền hạ Diệu Chủ tịch Phật giáo Liên đoàn Thế giới, Ấn Độ)

Địa linh nhân kiệt Việt Nam ta
Sản xuất tài danh dòng Thích Ca.
Đất khách dựng xây nền Phật tích⁽¹⁾
Bắc cầu Thanh Thoát mọi người qua⁽²⁾.

Hành xứ Như Lai cõi Ta Bà,
Khêu đèn tuệ trí khắp gần xa.
Trái tim Thánh đức thừa năng lượng
Mở cửa Từ bi, pháp Lục hòa.
Con gửi tấc lòng lăm thiết tha,
Mơ về xứ Ấn chẳng còn xa⁽³⁾.
Con quỳ đánh lễ thầy tôn quý
Nguyện quyết chân tâm viếng Phật Đà.

Vĩnh Long, 15-7-2004

Đất Phật thiêng liêng

(Tặng phái đoàn A-Nan viếng Phật tích Ấn Độ - kỷ niệm ngủ nhà ga)

Một chuyến ra đi viếng Phật Đà
Mang theo hoài bão lắm thiết tha
Trễ chuyến xe chiều đầy vất vả
Phái đoàn trú ngụ tại nhà ga.

Chẳng hổ con dòng Phật Thích Ca
Nam mô thần chú niệm Di Đà
Nhà ga phút chốc thành thánh địa
Gió rít âm lòng, vang tiếng ca.

Đất Phật thiêng liêng lắm tuyệt vời
Thông reo, nước biếc khắp mọi nơi
Rì rào suối chảy bên bờ đá
Sương động cảnh khô, tuyết ngập trời.

Hy Mã Lạp Sơn, cao đỉnh non
Bức tranh tuyệt mỹ ản màu son
Cỏ cây chen đá, màu thạch bích
Tạo hóa khéo bày dầy Tuyết sơn!

Kathmandu, 21-11-2005

Gọi khách trần

(Kính tặng Đại đức Thích Minh Quang, Trưởng ban ấn tống, Tổ đình Giác nguyên kỷ niệm ngày thầy thuyết pháp, huyện Mang Thít)

Mừng thay Phật giáo trở Tăng tài,
Sứ mệnh truyền thừa pháp Như Lai.
Chuông giác khua vang lời cảnh tỉnh,
Minh quang rực chiếu đạo hoàng khai.

Ta đã là người của chúng sanh,
Quên đời vì đạo phải hư danh.
Tâm kinh yếu chỉ là hơi thở,
Ngộ lý vô sanh, kiếp mộng manh.

Duyên lành hội ngộ với chân Tăng,
Chánh pháp hoàng truyền báo Phật ân,
Thức tỉnh khách trần say cõi mộng,
Chúc thầy quả giác đạt thành công.

14-3-2002

Dòng sữa từ bi

(Kính tặng Thượng tọa Thích Minh Quang, trú xứ Đài Loan về Đạo tràng Phước Hải huyện Mang Thít, thuyết pháp ngày 18 tháng 8 ÂL, nhằm ngày 24 tháng 9 DL năm 2002)

Biển khổ trôi đời lăm đảo điên,
Minh Quang đập sóng vượt trùng dương.
Thuyền đầy pháp bảo ban nhân loại,
Chở khách trầm luân, Bát nhã thuyền.

Học rộng tài cao chí ngất trời,
Làm đèn hiện tượng khắp muôn nơi.
Cỗ xe chở Pháp, phăng ngàn dặm,
Ngọn đuốc Minh Quang chiếu sáng ngời!

Gương hạnh từ bi xuất thế trần,
Vùng sâu, Thầy đến truyền pháp âm.
Khêu đèn trí tuệ, khua chuông giác,
Thức tỉnh quần sinh khỏi lạc lầm!

Đa tạ tình thầy đã viếng thăm,
Thầy về vang mãi tiếng chuông ngân.
Ấm lòng lữ khách say cơn mộng,
Dòng sữa từ bi thấm đượm nồng!

14-3-2002

Xây lầu đại giác

(Kính tặng quý Hòa thượng, Thượng tọa góp công xây dựng chùa Vạn Linh - núi Cẩm)

Xây lầu đại giác chốn nhân gian,
Mở cửa thiền môn lập đạo tràng.
Nước biếc, non bông, mây trắng xóa,
Chuông chùa cảnh tĩnh, tiếng âm vang!
Nền tịnh thung dung khác cảnh trần,
Thang mây nhẹ bước khách phàm nhân.
Ai say khanh tướng, say danh vọng!
Ánh đuốc từ bi rọi ấm lòng!
Ôi tuyệt làm sao trên đỉnh cao!
Tăng tài xây dựng lắm công lao.
Phật quốc truyền thừa nhiều thế kỷ,
Chân truyền chánh pháp mãi đời sau!!!

19-11-2003 (ÂL)

Ngôi nhà Tam Bảo

*(Kính tặng Hòa thượng Thích Đắc Pháp,
Trưởng ban Trị sự Phật giáo tỉnh Vĩnh Long- Thiền viện Sơn Thắng)*

Vì Phật quên mình chuyện tử sinh,
Luyện Tăng giới đức dạy môn sinh.
Hạnh từ đức cả truyền tâm pháp,
Thiền viện trang nghiêm thăm đượm tình.

Ngôi nhà Tăng Bảo vạn kỳ hoa,
Trở trái đơm bông dòng Thích Ca.
Sơn Thắng kết tinh mầm giống Phật,
Khoang thuyền Bát nhã chở đầy hoa.

Mang Thít, 01-02-2003

Sứ mệnh truyền thừa

(Kính dâng Hòa thượng Thích Giác Giới, Tịnh xá Ngọc Viên, tỉnh Vĩnh Long)

Sứ mệnh truyền thừa pháp Như Lai,
Con dòng Khất sĩ đạo hoằng khai.
Chân truyền ý Tổ, khua chuông giác,
Mở cửa từ bi cứu muôn loài.

Tăng là ánh sáng rọi trần gian,
Trực chiếu muôn phương tỏa ánh vàng.
Y bát chân truyền vui ý Phật,
Ngọc Viên Tịnh xá cõi lạc bang.

Mang Thít, 01-02-2003

Trăng khuyết nghìn thu!

Kính điệu

(Kính dâng Cố Ni Sư Trưởng thượng Huỳnh hạ Liên, Bạc đại sư cao cả. Với sản phẩm tinh thần hiện hữu, mong cúng dường thầy vài dòng thơ tuy kém phong phú, nhưng với lòng thành kính vô biên. Mong giác linh thầy minh chứng.)

Nhận được hung tin trẻ thần thờ,
Rung rung dòng lệ kết thành thơ,
Trời long, đất lở, hồn tan tác,
Vũ trụ dường như cát bụi mờ!

Ôi! Đón đau thay cảnh hải hùng!
Mặt trời rơi rụng, ánh sao băng.
Non mòn, biển cạn còn chi nữa,
Mãng rưng, tre xanh lấm nảo nùng⁽¹⁾.

Tử biệt sanh ly lấm đoạn trường!
Thầy đi, trò ở, lệ sâu vương,
Ngàn đời ánh mắt, bờ mi khép,
Chuông giác thôi ngân bật giảng đường!

Thầy ôi!
Đoạn trường đổi cảnh đoạn trường thay,
Đứng trước kim quan nửa tỉnh say.
Từng phút nghe hồn dường gãy chết,
Bâng khuâng cúi mặt bóng đêm dài!

Phút cuối thầy đi chuyến lữ hành,
Tang thương trùm khắp cả trời xanh.
Rung rung vàng nhật treo lơ lửng,
Trăng khuyết nghìn thu khó kết thành!

Thầy ơi!
Khép kín kim quan ghen cả lời!
Ngoái nhìn bảo tháp xót thân cô,
Thầy tròn sứ mạng vào chân giác,
Trò ở trần gian lấm ngậm ngùi!

20-3-1987 (Đinh Mão)

Kỷ niệm Tôn sư

(Kính dâng Tổ sư Minh Đăng Quang)

I.

Con trẻ bâng khuâng lấm ngại ngùng,
Tay cầm bút mực thấy run run,
Lệnh truyền dạy trẻ làm thơ chúc,
Đáp nghĩa tôn sư họa ít vần.

Khôn nổi moi tìm vò khối óc,
Ý thơ còn lấm nổi bản khoăn,
Lạy thầy con trẻ cam đành tội,
Chẳng biết làm thơ, khó ráp vần.

Bạo dạn đôi lời dâng cảm tưởng,
Ân thầy con nguyện tạc ghi xương,
Lòng thành xin chứng mười phương Phật,
Gửi đến Tôn sư thấu tận tường.

11-02-1965

II.

Hồi tưởng lại buổi sơ cơ vào đạo,
Con thung dung khép nép dưới hình Ngài,
Bóng từ bi vì mối đạo hoằng khai,
Rồi biến biệt không hẹn ngày trở lại.

Sư cô con mỗi mòn trông đợi mãi,
Mười sáu năm luôn nhắc nhở thương hoài,
Mười sáu năm niềm tin tưởng không phai,
Ngày kỷ niệm khơi nguồn sâu tuôn mãi.

Con hậu học nguyên noi gương bác ái,
Nhớ ân thầy, nghĩa nặng lấm sâu dày.
Gắng tu trì, hầu học pháp Như Lai,
Thâm nguyện ước mong đức thầy trở lại.

Trà Vinh, 01-02-1966

III.

Hôm nay thức trắng suốt canh thâu,
Họa vắn làm thơ nguyện chúc cầu,
Moi kiếm, suy tìm trong khối óc,
Mà sao cảm tưởng biến đi đâu.

Văng vẳng tiếng chuông tự chốn nào,
Từ đâu đưa lại, tuyệt làm sao!
Câu kinh tiếng kệ dường nhắc nhở,

Nhớ đến Tôn sư lụy ứa trào.

Thầy đã khai thông ánh đạo vàng,
Hôm nay thầy ở tận tha phương,
Con thơ mòn mỏi sầu trông ngóng,
Buồn tủi tắc lòng dạ ngổn ngang.

Nguyện Đấng Tôn sư hãy trở về,
Vớt người đắm đuối giữa sông mê,
Khêu đèn trí tuệ soi đêm tối,
Lạy Đấng Tôn sư chóng chóng về.

Tịnh xá Ngọc Phương, 01-02-1969

IV.

Ngài tưởng lại công ơn thầy khai sáng,
Ánh đạo vàng bừng chiếu khắp muôn phương,
Tôn sư ơi! Con là kẻ lạc đường,
Sớm giác ngộ nương vào thuyền chánh giác.

Con quì đây nghe hồn sầu man mác,
Nhìn chân dung mà lệ ngọc đôi hàng,
Buồn làm sao, xót xoáy tận tâm can,
Ngày kỷ niệm nói lên ngày lâm nạn.

Tôn sư hỡi, con nguyện noi gương sáng,
Gắng tu trì, hầu đáp nghĩa Tôn nhan,
Dù phong ba, dù bão táp nguy nan,
Nguyện mãi mãi nương thuyền từ bi nạn.

Vĩnh Long, 01-02-1967

Phút cuối

(Kính dâng hương linh cố Ni sư Thượng Bạch Hạ Liên đã cao đăng Phật quốc ngày 17-10-1996)

Tin như sét đánh đất trời nghiêng,
Biển cạn còn thêm sóng nổi lên.
Giáo hội mất thêm người lãnh đạo,
Con thuyền cuộn gió mãi lênh đênh.

Lệ thấm bờ mi cổ nghẹn lời!
Thầy ơi! Đệ tử ở xa xôi.
Tin thầy viên tịch sâu tang tóc,
Lê bước chân đi bước rưng rời!

Vẫn biết vô thường dễ tránh xa,
Cỗ xe ngàn dặm cõi Ta Bà.
Sanh - ly - tử - biệt là công lệ,
Tuy thế lòng sầu lắm thiết tha!

Ni trưởng ra đi biệt bóng hình,
Lệ sầu còn đọng mắt môn sinh
Đắng cay nếm vị mùi sanh - tử,
Phút cuối than ôi lệ thấm tình!

Đau xót đàn con lệ thấm lòng,
Thầy tròn sứ mạng, trẻ long đong,
Bâng khuâng mắt ngắm trời xa thăm
Ni chúng thân cõi bạc số phần!

Tịnh xá Ngọc Phương, 18-10-1996

Tìm về bến giác

(Kính dâng Ni sư trưởng Huỳnh Liên)

Con quyết ly gia phủi nợ trần,
Đi tìm chân giác đạo uyên thâm,
Ôm bình khát thực làm tu sĩ,
Con giữ qui điều Phật giới răn.

Thầy con nào kém bậc siêu nhân,
Hạnh đức từ bi nhập thể trần,
Vượt sóng lao mình khi biển động,
Tay chèo thuyền pháp phá cùm gông.

Con kính thương thầy bậc triết nhân,
Tu mi nam tử khó ai bằng,
Nối truyền chân pháp bồi vun đắp,
Nền tịnh chói lòn ngọn pháp đăng.

Con quyết noi theo đấng thoát trần,
Quên mình vì đạo gắng trao thân,
Sông mê tắt cạn tìm chân giác,
Hái quả Bồ đề đắc pháp Không.

Long Xuyên, 13-3-1969

Gởi tác lòng son

(Kính tặng Ni sư Tuyên Liên, Florida, Ni sư Ngôn Liên, New Jersey - Mỹ)

Muội gửi đôi lời thăm thiết tha,
Kính thăm hiền tỷ ở phương xa.
Quê nhà huynh đệ cùng trông ngóng,
Chờ mãi trăng khuya bóng xế tà.

Nhớ thuở chùa xưa nhớ dáng thầy!
Vui cùng huynh đệ cảnh còn đây.
Tang thương trùm đến thầy đi mãi⁽¹⁾
Tử biệt sinh ly lệ đọng đầy!

Gởi tác lòng son đến cố nhân,
Trời Nam, đất Việt, giống Lạc Hồng
Quê hương luôn đón người con Phật
Hải ngoại trở về với núi sông!

Mang Thít, 15-2-2003

Kỷ niệm khó quên

(Tặng quý Ni sư, Sư cô cùng chung tắm biển Tampa Florida, gặp cảnh sợ hãi làm thích thú)

Cùng nghĩa đệ, huynh, kiếp xuất gia,
Bao năm xa cách biệt mù xa.
Mừng ngày tương hội vui an lạc
Viếng cảnh thiên nhiên ý hiệp hòa.

Biển cả bao la đẹp tuyệt vời!
Gối đầu mặt nước ngắm mây trời⁽¹⁾
Nhấp nhô lượn sóng màu xanh biếc
Én, nhạn, tung bay cả đất trời.

Bỗng đâu chim sất⁽²⁾ lượn biển khơi
Cảnh sát⁽³⁾ trên bờ đã đến nơi
Kính hãi! Cứu thương xe đậu sẵn
Hiều ra người đến giúp mình thôi⁽⁴⁾.

Kỷ niệm muôn đời thật khó quên!
Tình thầy, nghĩa đệ quá dịu êm
Non mòn biển cạn, vui xuân đạo,
Tứ chúng đồng tu mãi tiến lên.

Tampa Florida, Mỹ, 14-7-2008

Vào cửa Như Lai

(Kính tặng Hòa thượng Chánh Tâm, chùa Phổ Quang)

Chánh Tâm chân tính lộ chân truyền,
Vào cửa Như Lai Bát nhã thuyền.
Hoằng pháp huân tu vi diệu pháp,
Tĩnh tâm, tĩnh tấn hạnh tròn duyên.
Kính thầy, quy giới, giữ trang nghiêm,
Vì đạo quên thân, trọng sĩ hiền.
Tích đức gieo trồng hoa bác ái,
Mong thầy tuổi thọ phước vĩnh miên.

10-6-2000

Nụ cười xuân di lạc

(Kính tặng Thượng tọa Thích Thanh Hùng, trụ trì chùa Phổ Quang, Phú Nhuận)

Phổ Quang nức tiếng bậc kỳ tài,
Ngọc trắng, lòng thanh, chí miệt mài.
Trụ cột Pháp Vương dòng Thích Tử,
Chân tăng làm đẹp ý Như Lai.
Thượng tọa Thanh Hùng đạo triển khai,
Gieo duyên giải thoát cõi trần ai.
Miệng cười cõi mở xuân di lạc,
Độ chúng, nuôi tăng, đủ đức tài.

Cái Nhum, 10-6-2000

Chung nhà Phật pháp

(Kính tặng Ni sư trưởng Lệ Phát, viện chủ Châu An Tự quận Gò Vấp)

Châu An viện chủ rất dày công,
Nữ kiệt ghi danh phận má hồng.
Vi Pháp quên mình, luôn gánh nặng,
Ni sư Lệ Phát vượt phàm nhân.
Cùng phận nữ lưu thoát lưới trần,
Chung nhà Phật pháp lý uyên thâm.
Đôi lời cảm kính trao Ni trưởng,
Dù cách thành đô nhớ cố nhân.

20-2-2007

Thuyền sứ mạng

(Tặng Ni sư Linh Liên, Chánh văn phòng Tỉnh hội Phật giáo tỉnh Vĩnh Long)

Phụng sự truyền thừa Phật, Pháp, Tăng,
Nữ lưu nào kém bậc nam nhân.
Văn phòng đảm nhiệm trên giao phó,
Nghị quyết gặp nhiều cảnh khó khăn.
Lái vững thuyền từ treo gương nhẫn,
Định tâm, bi, trí, dũng uyên thâm.
Thuyền từ sứ mệnh phăng phăng mãi,
Bóng tối tan dần, lộ ánh trắng.

Cái Nhum, 30-8-2000

Sen nở rừng hoa

(Tặng ni cô Liên Đoàn, New Jersey)

Cửa thiên rộng mở ngát muôn hoa,
Nói dấu từ bi đấng Phật Đà.
Huân tu học Phật siêng cầu pháp,
Xứng đáng con dòng Phật Thích Ca.
Ta là khát sĩ hạnh vị tha,
Làm đèn hiện tượng cõi Ta Bà.
Hãy giữ tâm chân tròn đạo nghĩa,
Ngày mai sen nở cả rừng hoa.

Vĩnh Long, 12-1-2014

Sứ giả Như Lai

(Kính cúng dường Hòa thượng Minh Tuyên, Tịnh xá Minh Đăng Quang)

Bồ tát giáng phàm độ thế gian,
Lời ru pháp thoại tiếng ngân vang.
Tuyên dương ý Phật lời châu ngọc,
Độ khách trầm luân, kẻ lạc đàng.
Kính chúc hiền tài, sứ Như Lai,
Hoằng dương chánh pháp đức, huệ, tài.
Chúng sanh chìm nổi bờ sinh tử,
Rọi đuốc từ quang cứu muôn loài.

11-5-2008

Thăm bạn

(Mến gửi Giác Liên)

Xa cách bạn hiền đã mấy đông,
Chiều nay én liệng gọi xuân hồng.
Vội vàng nâng bút đề năm chữ,
Cần trọng niêm bì gửi một phong.

Nghề nghiệp thánh hiền còn vẹn giữ,
Văn chương Âu, Mỹ vẫn dày công⁽¹⁾.
Cơm dưa, áo vải lòng chưa thỏa,
Ngại hổ ly sơn mãi phập phồng⁽²⁾.

Thích nữ Khiêm Liên gửi trao Sư cô Giác Liên

Tròn mối đạo

(Đáp họa bài “Thăm bạn” của Sư cô Khiêm Liên)

Thời gian thấm thoát mấy vàng đông,
Oằn gánh bút nghiên mãi nặng lòng.
Kính sử thiên đầy khoang cố giữ,
Cửa thiền còn đượm ý niêm phong.
Dầu rừng có loạn bao giông tố⁽¹⁾,
Thì hồ vẫn gìn mây lớp công.
Sô vải thấm nhuần thay mặt gấm,
Ngại ngừng chi chuyện phải lo phòng.

Xuân Át Mãn

Cơ duyên

(Kính tặng Ni sư Thích Nữ Tố Liên, Tịnh xá Ngọc Phương, quận Gò Vấp)

Học đạo tài cao chiếm bảng vàng,
Thiên tài gặp cảnh lắm trái ngang.
Quyết tâm vun đắp nền đạo pháp,
Thăm nổi cơ duyên thật phũ phàng.

Gác bút nhìn đời chua, đắng, chát,
Vui cùng thiên duyệt định tâm an.
Gượng chèo thuyền pháp trong dông bão,
Một túi kinh luân quá phũ phàng.

Cảm nghĩ đồng thầy, nghĩa đệ huynh,
Bâng khuâng tác dạ xót thâm tình.
Đôi lời kính gửi trao hiền tử,
Dừng mảnh hiên ngang bước đặng trình.

Vĩnh Long, 4-3-2002

Lên đường phụng sự

(Tặng Sư cô Tiến sĩ Thích Nữ Tín Liên đã du học Ấn Độ về nước đang vai trò đảm nhiệm Phật sự)

Bao năm du học ở phương xa
Xứ Ấn truyền thừa pháp Thích Ca,
Đất Phật sinh ra con dòng Phật,
Mang nhiều hoài bão lắm thiết tha!

Ta đã là con của Phật Đà,
Dẫu rằng bão táp kiếp phong ba!
Vươn thuyền Bát nhã nương tay lái!
Vì Phật quên ta! Nào mất ta!

Xóa bỏ hồng trần kiếp xuất gia,
Trên đường phụng sự cỏ chen hoa!!!
Hươi gươm trí tuệ khêu đèn giác,
Chẳng hổ con dòng Phật Thích Ca!

Nhấn nhủ đôi lời với đệ, huynh,
Tuy xa luôn nặng mối thâm tình?
Nguyện đời phụng sự, cùng chung gánh,
Vì Pháp quên mình việc tử, sinh.

Mang Thít, 26-11-2003 (ÂL)

Hạnh đức Quán Âm

(Tặng Ni sư Đền Liên)

Hạnh Đức Quán Âm xuất thế trần,
Nói gương bác ái, bậc tiền nhân.
Hành thiện giúp trẻ bao lao nhọc,
Khổ cảnh lo toan, nặng gánh gồng.

Cao cả tình người, ban thế nhân,
Nghiêng vai gánh vác đạo chuyên cần.
Thuyền nan chở khách trong cơn bão,
Giọt sữa từ bi, như báu trân.

Chúc bạn thành công thỏa ước mong,
Văn thơ lưu niệm nghĩa kim bằng.
Quên đời vì đạo, làm con Phật,
Hành pháp Như Lai, chí thoát trần.

Vĩnh Long, 10-01-2014

Rải giống từ bi

(Tặng Sư cô Diệu Âm, Mỹ)

Giáo lý từ bi Đấng Thích Ca,
Diệu Âm hạnh kính cõi Ta Bà.
Lên thuyền giác ngộ tầm chân lý,
Nhu vầng trăng sáng tỏa bao la.
Đã vào thuyền giác bến chân như,
Rải giống từ, bi ý tâm từ.
Quên đời vì đạo, vì nhân loại,
Học hạnh từ bi đấng Bồn sư.

Vĩnh Long, 10-01-2014

Lái thuyền Bát nhã

(Kính tặng Ni sư Trí Tiên, Viện chủ chùa Long Khánh, Vĩnh Long)

Trí Tiên Ni trưởng bậc kỳ tài,
Long Khánh truyền thừa pháp Như Lai.
Lái vững thuyền từ Ba La Mật,
Định tâm rước độ khách trần ai.
Con thuyền sứ mệnh ra khơi mãi,
Chở pháp đầy khoang chí miệt mài.
Quả giác đâm chồi xanh tươi mãi,
Lái thuyền Bát nhã nặng oằn vai.

Kỷ niệm ngày học khóa bồi dưỡng trụ trì 29-8-2000

Tặng Ni sư Giác Liên

(Chùa Phước Hải, huyện Mang Thít)

Trụ trì bồi dưỡng gặp Giác Liên,
Chẳng có hẹn nhau chẳng ước nguyện.
Hành đạo lê chân đường vạn nẻo,
Chút tình tri ngộ Giác với Tiên.
Ba tây “Chúa Nhật” ta tạm biệt,
Mang Thít, Vĩnh Long hữu thiện duyên.
Pháp lữ bạn lành xin kính gửi,
Chúc nhau sức khỏe mãi an nhiên.

*Ni sư Thích Nữ Trí Tiên
Trụ trì chùa Long Khánh, 29-8-2000*

Tặng Ni sư Giác Liên

(Chùa Phước Hải, huyện Mang Thít)

Huynh đệ chia tay mấy dặm đường,
Nhớ trong tác dạ mấy ai tường.
Giác về Phước Hải đầy an lạc,
Long Khánh Trí Tiên vẫn khỏe thường.
Trụ pháp vương gia là sứ mạng,
Trì tạng Như Lai vẫn thọ trường.
Chúc nhau huynh - đệ vui tương hội,
Đặng đề lo rèn luyện biểu chương.

*Ni sư Thích Nữ Trí Tiên
Trụ trì chùa Long Khánh, 29-8-2000*

Con dòng Khất sĩ

(Kính tặng Thượng tọa Thành Vũ, Nhạc sĩ, Thi sĩ, Trung tâm văn hóa nghệ thuật Hoa Sen thành phố Nha Trang)

Đối diện con dòng Phật Thích Ca,
Chân sư Thành Vũ, hạnh Ta Bà,
Luôn mang hoài bão tìm chân giác,
Phụng sự Như Lai, kính Phật Đà.

Một túi Càn khôn ẩn đỉnh cao,
Hoằng dương chánh pháp hái trắng sao.
Con nhà Khất sĩ quên chân ngã,
Trỗi khúc thiên ca ý hiệp hòa.

Lành thay, ánh sáng đèn chân lý,
Rực chiếu muôn phương đuốc Tuệ Đàm.
Sản xuất thiên tài, Tăng sĩ trẻ,
Rừng hoa, sen nở, sắc tinh anh.

Xin gửi tác lòng kính viếng thăm
Mong sư an tịnh chốn Tòng Lâm,
Hẹn ngày tao ngộ xuân di lạc,
Kỷ niệm tôn sư⁽¹⁾, báo Phật ân.

*Vĩnh Long, Mang Thít
01-01-2009*

Hành Như Lai sứ

(Tặng Pháp đệ Ni sư Hiệp Liên - trụ trì Tịnh xá Ngộ Trường, Trà Vinh)

Cửa Phật trui rèn kiếp xuất gia,
Tay chèo tay lái lăm phong ba.
Ngôi nhà Tam Bảo luôn gồng gánh,
Chẳng hổ con dòng Phật Thích Ca.

Hoằng pháp chân truyền báo Phật ân,
Ni lưu nào kém chí nam nhân.
Bồ đề trở trái, quên chân ngã,
Phụng sự Như Lai cạn tác lòng.

Mừng thay Phật giáo trở ni tài,
Rực đuốc tuệ đàm, đạo triển khai.
Quả giác hương nồng, đơm kết trái,
Chúc mừng hành sứ của Như Lai.

28-12-2008

Bồ tát hiện thân

(Kính tặng thầy Thích Trí Minh, Bác sĩ bệnh viện An Bình, TP. HCM)

Bác sĩ Trí Minh hạnh đức từ,
Đã vào thuyền giác bến chân như.
Nước dương thấm ướt hồn Tăng sĩ,
Rực chiếu hào quang ánh vô tư.
Bồ tát hiện thân trải tâm từ.
Thương người giúp vật ý hòa nhu.
Quên đời cứu khổ vì nhân loại,
Học hạnh từ bi Đức Bổn sư.

Cái Nhum, 10-6-2000 (ÂL)

Chung thuyền Giác ngộ

(Tặng sư cô Diệu Hòa, chùa Quán Âm, Vĩnh Long)

Một thuở tung hoành với núi sông⁽¹⁾,
Gian nan gồng gánh nợ tang bồng.
Nữ hùng chí cả trang nam tử,
Năng động, hòa nhu cứu thế nhân.

Y sĩ phu nhân của thuở nào,
Giờ là sư nữ tuyệt làm sao.
Tứ ân đã trả tròn bốn phận,
Phật quốc hành trì đạt đỉnh cao.

Gặp gỡ cùng nhau dưới mái trường,
Chung dòng họ Thích Pháp Y Vương.
Chung thuyền giác ngộ bờ giải thoát,
Chung bến chân như giữa Phật đường.

Gác bút đôi lời tặng quý nhân,
Diệu Hòa tu viện Quán Thế Âm.
Trên đường học pháp siêng cầu pháp,
Bát nhã hoa khai thắm đượm nồng.

Kỷ niệm khóa trụ trì năm 2000

Nuốt trọn niềm đau

(Kính dâng giác linh thân mẫu - Ni bà Diệu Phước)

Đứng trước kim quan trẻ thần thờ!
Nghe hồn say tỉnh, khóc trong mơ.
Ồn dài dưỡng dục, hằng ghi nhớ,
Tình mẹ thương con chẳng bến bờ!

Thật tủi thân con lắm đoạn trường!
Mất thầy năm trước, lệ còn vương⁽¹⁾
Hôm nay mất mẹ, đời côی cút!
Lệ thấm càng dâng, lệ thấm tuôn!

Xót phận tâm tu, cảnh trái ngang!
Lệ lòng ướt đầm, mảnh khăn tang,
Chưa rồi Phật sự, đành xa mẹ⁽²⁾
Nuốt trọn niềm đau, thấm mật gan!

Một chuyến ra đi, vĩnh biệt rồi,
Vô thường, công lệ, phải đành thôi!
Sinh ly, tử biệt trò dâu bể,
Đau xót đàn con, lệ cút côی!

Mẹ ơi!
Gửi gió, gửi mây, gửi bốn phương,
Gửi từng đoạn ruột, chứa niềm thương
Gửi sầu, gửi tủi lên cung Quảng!
Gửi trọn niềm đau, phút đoạn trường!

Huyện Mang Thít, 23-01-1990

Kỷ niệm vẫn còn vương ý thơ

(Kính trao về thân phụ tận miền Ấn xa xôi)

Đêm đến hoàng hôn phủ kín rồi,
Sao hồn ta thấy lạnh đơn côi.
Lạnh từ ký ức trong tâm khảm,
Vì mất tình thương thuở thiếu thời.

Phụ tử xa rồi, dạ thiết tha,
Tìm thơ vương nỗi giọt hồng sa.
Đàn khuya heo hắt tàn canh vắng,
Chỉ có mình ta soi bóng ta.

Cha ơi, cha ở tận miền xa?
Thấm thoát thời gian chóng luống qua.
Dĩ vãng có khi nào rên xiết?
Những gì cha có đó không cha?

Riêng con:
Kỷ niệm vẫn còn vương ý thơ,
Tuổi xanh vàng ủa sớm phai mờ.
Bơ vơ trên nẻo đường vạn lối,
Từng bước đi khoảng tối hoang sơ.

Gió khuya ơi, về đây mở hội,
Trỗi cung đàn giao cảm hồn tôi.
Tôi sợ lâm lạc vào nẻo tối,
Chung quanh tôi thiếu hẳn nụ cười.

Lương Ngọc Chi, Fatima⁽¹⁾, 04-10-1963

Thương về xứ Ấn

(Kính trao về thân phụ)

Con nhớ cha già ở chốn xa,
Con mơ trời Ấn chắc cha già.
Đoạn trường thảm cảnh đời chia rẽ,
Phụ tử thâm tình cách khoảng xa.

Con nhớ thuở xưa lúc bé thơ,
Có cha có mẹ, phụng loan kè.
Nào ngờ duyên kiếp sao buồn thảm,
Còn mẹ, cha đâu, ảnh phủ mờ.

Có lắm khi người lạ hỏi con,
Cha con sao chẳng thấy nơi nhà.
Con buồn con đáp qua màn lệ,
Con đã lâu rồi chẳng có cha.

Mồ côi, hai tiếng mồ côi ấy,
Xé rách tim con lệ chảy đầy.
Nghe đắng, chát, chua, tê đầu lưỡi,
Buộc lòng con thốt tiếng côi này.

Đôi lúc con buồn con nhớ cha,
Ở bên trời Ấn biệt mù xa.
Khi sầu liên tưởng thương con trẻ,
Ở tận trời Nam con nhớ cha.

Lương Ngọc Chi, Fatima, Vĩnh Bình
15-04-1960

Gửi chim lời tâm huyết

(Kính trao về phụ thân)

Tiếng chim hót như bản đàn nhạc trời,
Này chim ơi, cho ta nhắn đôi lời.
Chim bay về miền Ấn tận xa xôi,
Và chim nói có người con mong đợi.

Người con gái mang nỗi sầu diệu vợi,
Biết bao lần lệ thấm đồ đầy vơi.
Nhớ cha già se thắt tận tim cô,
Mạch sâu cảm gửi về thăm quê nội.

Chim bay mãi đừng than phiền mệt mỏi,
Giúp giùm ta trọng nghĩa lắm chim ơi.
Chim bay đi vỗ cánh giữa khung trời,
Ta lặng lẽ nhìn chim lòng thoi thới.

Mau mau nhé, mau quay về chim hỡi,
Mau giùm ta hồi âm có đôi lời.
Ôn nghĩa này ghi mãi nhớ không thôi,
Mau trở lại ta hoài mong trông đợi.

Đất Vĩnh, 13-9-1967

Kính Dâng

Hương linh ngoại đã dày công nuôi dưỡng chúng con. Than ôi! Luật vô thường, hữu hình, hữu hoại. Ánh mắt dịu hiền và nụ cười phúc hậu của ngoại ngự mãi ở trong con.

Hôm nay, có người khách lạ viếng thăm, con bàng hoàng xao xuyến hình bóng ngoại. Một anh linh như ẩn hiện mờ lung. Con nhìn khách lạ nghe hồn chìm hẳn, âm u. Nguyên kiếp tu này, trên báo Phật ân và mong được chút phước lành hồi hướng cứu huyền thất tổ.

Vẫn nụ cười xưa

Ngoại đã nằm yên dưới đáy mồ,
Hiện về trong ảo tưởng con thơ,
Rưng rưng con nắm tay người lạ,
Tưởng ngoại đây rồi con ước mơ!

Vẫn nụ cười xưa, vẫn dáng gầy,
Trời ơi! Giờ đã hóa nường mây.
Cao xanh khéo dệt người tương tự,
Lịm chết hồn con trong phút giây.

Ngoại ơi! Ngoại ở tận phương nào?
Có biết rằng con trẻ xót đau?
Có biết tim con vừa rỉ máu?
Vô thường cách biệt phải lìa nhau.

Ngoại hỡi có hay trẻ dại khờ?
Lệ mờ tuôn đầm ướt dòng thơ,
Lặng nhìn khách lạ hồn xao xuyên,
Kính hãi hình dung một nắm mồ!

Tịnh xá Ngọc Phương, 25-06-1969

Tình mẹ

(Kính dâng thân mẫu)

Tình mẹ thương con như biển cả,
Tình thương con ví rộng sông dài.
Tình thiêng liêng sâu rộng bao la,
Tình bất diệt, ôi tình cao cả.

Mẹ thương con nặng mỗi niềm vương,
Như biển trùng dương chảy có nguồn.
Một khối thiêng liêng cao cả đẹp,
Tình bao la gói trọn niềm thương.

Thương con mẹ chẳng quản công lao,
Một nắng hai sương phận má đào.
Hôm sớm thân gầy nuôi trẻ dại,
Mà chẳng phiền than một tiếng nào.

Đến lúc con thơ bị ốm đau,
Sầu tuôn đầm lệ ruột như bào.
Bâng khuâng tắc dạ gìn chăm sóc,
Mẹ góa con côi lắm nghẹn ngào!

Thương con chẳng quản cả đường xa,
Lặng suốt trèo non khắp hải hà.
Tìm thuốc cho con mau khỏe mạnh,
Lòng mừng vui sướng xiết là bao.

Mẹ ơi con quyết chí làm sao,
Đền đáp ơn mang nặng đẻ đau.
Chín tháng cưu mang nhiều khó nhọc,
Phần con phải trả nghĩa cù lao.

Tình thương của mẹ ví trời cao,
Dòng suối thiên nhiên chảy ngọt ngào.
Cao ngất núi đồi Hy Mã Lạp,
Ôi! Tình mẫu tử đẹp làm sao.

Lương Ngọc Chi
10-6-1962

Bài thơ nhớ mẹ

(Kỷ niệm ngày thơ ấu trao về mẹ)

Càng nghĩ càng thương nhớ mẫu thân,
Nuôi con khôn lớn dạy thành nhân.
Thân gầy hòm sớm bao lao nhọc,
Một kiếp hồng nhan bạc số phần.

Càng nghĩ càng thương nhớ mẫu thân,
Ngàn cay trăm đắng xót xa lòng.
Nỗi niềm duyên số đành tan vỡ!
Mộng đẹp vui chôn buổi cuối đông⁽¹⁾.

Thuở ấy còn thơ con biết gì,
Bao lần lệ mẹ đổ lâm ly.
Ngây thơ con hỏi làm sao thế!
Gượng cười mẹ đáp chẳng có chi.

Càng nghĩ càng thương nhớ mẫu thân,
Thương cha, xót mẹ, hồn lâng lâng!
Sanh ly tử biệt trò dâu bể,
Ôi! Động hồn con kiếp thế nhân.

Trà Vinh, 20-04-1967

Anh hùng thất vận

(Tặng Phật tử Minh Tâm - Bố Kim Lộc ở Australia)

Đất khách con về thăm cố hương,
Tròn câu hiếu tử với song đường.
Trọn tình thủ túc cùng huynh, đệ,
Tưởng nhớ chùa xưa viếng Phật Đường.

Cảnh cảnh thương người ở xứ lạ!
Anh hùng thất vận cõi phong ba!
Rồng chìm đáy biển, vùi cơn sóng,
Loài cá vô tình rửa lớp da.

Con ơi! Gác thăm đẹp cơn sầu!
Sóng cuộn ba đào có mãi đâu!
Dững khí, soi gương người chí cả,
Rèn tâm trời nhỏ giọt mưa ngâu.

Nhấn nhủ đôi lời gửi đến con,
Bâng khuâng tác dạ chút lòng son.
Con ơi! Nên nhân! Vui lòng nhân!
Nhật! Nguyệt! Nào than chuyện mất còn.

Mang Thít, 24-6-2004

Trân trọng tình thâm

*(Tặng các cháu: Lương Ngọc Phượng,
Lương Tuyết Phượng, Nguyễn Tuyết Nhung,
Nguyễn Minh Thiện, Lương Ngọc Bảo Châu)*

Tuổi trẻ các con gắng học hành,
Ởn cha, nghĩa mẹ, đáng sinh thành.
Việc nhà, việc học nên cần mẫn,
Em chị hòa nhau chớ cạnh tranh.

Một kiếp phù du ở cõi đời,
Cũng như tuồng hát diễn trò thôi.
Bà con cật ruột, cùng chia sẻ,
Trân trọng tình thâm, một kiếp người.

Nhớ nhé! Nghe lời cô nhé con!
Tuổi thơ trong sáng tựa trăng tròn.
Tương lai học vấn chăm đèn sách,
Chẳng hổ quần thoa, dạ sắt son.

10-10-1998

Kính gửi

Quý thi hữu gần xa là tu sĩ hay thi sĩ cùng tôi đối bài “Có ta chăng”.

Bao năm vắng bóng thiện tri thức, thi đàn kém vui. Tôi tin rằng ngòi bút của thi hữu sẽ tạo thi đàn thêm phong phú.

Hôm nay, tôi gửi đến thi hữu những dòng thơ cùng họa vận cho vui, chúc thi hữu thân tâm thường lạc.

Có ta chẳng

(Mời quý thi hữu đáp họa)

Ai chỉ giùm ta, có ta chẳng?
Ai phiền thương ghét được bao phần?
Lục trần, ngũ uẩn ai gìn được?
Hai chữ vô thường có thể ngăn?

Ai bảo rằng ta là của ta?
Ai nghe sấm chớp gió mưa hòa?
Ai nghe thế kỷ chùng chân lại?
Rồi những gì ta sẽ xóa nhòa?

Rồi ta ai chẳng nghĩ là ta?
Hiện hữu thai sanh cõi ái hà,
Đã dốc thâm tâm tìm chánh đạo,
Quên mình vì Phật pháp bao la?

Tôi viết những lời thơ thiết tha!
Mong ai trao đổi ý tâm hòa,
Cho vườn xuân đạo thanh tươi mãi,
Cho đẹp màu hoa chen sắc hoa.

Đáp họa “Có ta chăng”

Ta Bà vạn vật thấy đều không?
Nguồn gốc phiền thương có sáu phần.
Ngũ uẩn, lục trần chân pháp diệt,
Vô thường định luật vốn hoài không.

Thân này tứ đại có gì ta,
Không sắc, sắc không cõi ái hà,
Quá khứ vị lai, vô quái ngại,
Có gì đông lại có chi nhòa.

Thân này giả tạm có chi ta,
Biến tướng thai sanh cõi ái hà.
Nhất trí tìm đường chân pháp diệt,
Quên mình tìm đạo lý Thích Ca!

Cõi trần bận rộn vương lòng ta,
Hợp chúng đồng qui mới hiệp là,
Chánh pháp noi truyền tươi thắm mãi,
Hướng về hoa đạo Mạn Đà La.

*Ni bà Diệu Phước
Thân sinh Sư cô Giác Liên,
1980, Cái Nhum*

Vui xuân bất diệt

(Đáp bài “Có ta chăng”, tặng Pháp Muội - Ni cô Giác Liên)

Hiên ngoài ai hỏi, có ta chăng?
Dạ dạ xin thưa khách tỏ phần.
Có đẩy em trong nhà ngũ uẩn,
Đang cài sáu cửa, để ngừa ngăn.

Trưởng giả ân cần dạy bảo em⁽¹⁾,
Chủ nhân tịnh tọa, chớ buông rên.
Vô lường kho báu hằng cách giữ,
Kéo khách tiền trần, hé cửa xem.

Dám nhìn trưởng giả thật cha ta,
Vũ trụ trắng sao giữa Ta Bà.
Bồ tát Thanh văn, hàng bạn lũ,
Bỏ cơn tôi tớ bị rầy la.

Cảm niệm Di Đà cõi vị tha,
Ca Lăng, Khổng Tước, nhạc ôn hòa.
Vườn xuân bất diệt cười hàm tiếu,
Hạnh Liên chúc bạn, thẳng chương tào.

Ni sư Hạnh Liên
Bút hiệu: Long Giang Muội
Tịnh xá Ngọc Phương, 1980

Đáp họa “Có ta chẳng”

Ngũ uẩn giai không ai biết chẳng?

Rõ rồi tứ đại có đâu phần.

Để lòng thêm nhẹ theo mây nước,

Mặc xác thân phàm dễ cản ngăn.

Không ta cũng chẳng gì ta?

Tự tánh Như Lai đã hiệp hòa.

Một niệm vô minh triều dậy sóng,

Sáu đường luân chuyển mãi mê nhòa.

Không ta nhưng tất cả là ta,

Hư uyển thế gian chớ nại hà.

Hãy mượn uyển thân tu huyền pháp,

Hữu tình nguyện độ thế bao la.

Nhất niệm tâm thành niệm lợi tha,

Nhân sanh thiện nguyện gió mưa hòa.

Rạng ngời chánh niệm lên muôn mắt,

Vạn bước chân vui hưởng ý hoa.

*Sư cô Khiêm Liên,
Long Khánh, 1980*

Đáp họa “Có ta chẳng”

Ta mà chân thật vốn không ta,
Sắc không, không mãi luống hai ba.
Ngũ uẩn, lục trần, đâu tánh có,
Chân thuyền, vô niệm, khác thuyền, ghe.

Chẳng ta mà lại chẳng không ta,
Một niệm rỗng rang ấy làm tòa.
Vô trụ, an nhiên thường tự tại,
Lạ gì chẳng đến lục ba la.

Đã ta, mà lại nghĩ là ta?!
Đạo chơi trong biển khổ ái hà.
Niết bàn, địa ngục chưa từng khác,
Xét nét, lo chi nẻo chánh tà.

Kết trí lên đây mấy tầng hoa,
Kính sư nào khác kính Phật Đà.
Như Lai hiển hiện tâm thường trụ (vô trụ),
Đạo chẳng cầu mong đạo sẵn hòa.

*Phật tử Thiện Tấn
30-7-1999*

Đáp họa “Có ta chăng”

Biết rằng ta có có hòa chăng?
Phú quý giàu sang đã mấy lần.
Lục đục ai người lo nghĩ được,
Vô thường hiện đến lấy gì ngăn.

Ta là giả đạo có gì ta,
Gài thét lời âm khó thể nhòa.
Vạn kiếp chùng chân đâu gặp lại,
Cái gì ta có cũng trôi nhòa.

Ta đây đâu mãi là của ta,
Sinh sản hiển nhiên chốn sinh hà.
Chí quyết theo đường tìm ánh đạo,
Mong về cõi Phật “La Hầu La”.

Mơ ngày giải thoát được buông tha,
Tìm thấy đồng qui mới hiệp hòa.
Xanh ngát họa đàm tươi thắm mãi,
Hiệp cùng sen nở chín từng hoa.

*Thi sĩ Minh Đạt
Niên trưởng thi đua Đất Xanh,
Gia Định, TP. HCM, 1980*

Họa vận bài “Có ta chăng”

Bên bờ giải thoát có ta chăng?
Nếu có hay chăng cũng tự phần!
Sáu cửa then cài chưa bấm khóa,
Năm phòng khép kín quyết ngừa ngăn.

Ai hiểu ta chăng, ai hiểu ta,
Chân tâm hiển lộ ý dung hòa.
Bụi trần vừa phủi còn e ngại,
Thế sự ngoài kia đã xóa nhòa.

Lắm lần suy nghĩ thẹn lòng ta,
Để luống thời gian cõi ái hà.
Ánh nắng lưng trời gần ngả bóng,
Màn đêm sắp sửa tỏa bao la.

Nhất niệm rèn lòng sống vị tha,
Không phân không chấp ý dung hòa.
Tròn ân tròn nợ tròn nhân nghĩa,
Cành lá vươn chồi đẹp nét hoa.

28-10 Kỷ Mão
Châu Ngọc - Bến Tre

Tiền thầy vào đại giác

(Kính điệu cổ Ni trưởng Huỳnh Liên)

Thầy ơi!

Quê hương nhỏ bé này tiền đưa thầy vào đại giác
Mặt trời nghiêng nghiêng, vàng trắng bằng bạc
Kia mây sâu phủ kính màu tang.

Thầy ơi!

Thầy là nguồn sống thiêng liêng
Là kỳ nhân xuất thế, là cam lồ rưới mát
Là đại dương, là rún biển quả địa cầu
Thế giới này, không thể mất thầy đâu
Thầy còn mãi mãi trong trái tim muôn loài
Trong tình thương nhân loại.

Thầy ơi!

Thầy có nghe gì chẳng? Có thấy gì chẳng?
Bao tâm hồn giấy chết, lệ cút côi thấm ướt vụn tim côi.

Thầy ơi!

Một chuyển ly hương, tâm bào ruột thắt!
Lệ ướt bờ mi cổ nghẹn lời!
Thầy ơi! Biết bao giờ lòng sầu vơi cạn
Hồn ngẩn ngơ, ngao ngán cõi trần gian
Vĩnh biệt thầy, với lời nguyện tha thiết
Giáo lý Khất sĩ, muôn đời bất diệt
Nguyên noi gương Y bát chân truyền.

*Phật lịch 2531, Đinh Mão,
26-3-1987*

Nhà Ngũ uẩn

(Kính tặng thi hữu - Ni sư Hạnh Liên)

Giang Muội, dòng sông như suối trong⁽¹⁾,
Hạnh Liên sen trở nhụy thơm nồng.
Long Giang nước chảy sang bờ giác,
Cực Lạc thuyền nan lướt bão đông!

Trưởng giả đã là cha chúng ta,
Long Giang một dải nối Ngân Hà⁽²⁾,
Nghìn sao tinh tú ngâm chung rước,
Ngũ uẩn ngôi nhà đã bước ra.

Cảm tạ

Tuổi thơ em mới lên ba,
Ni sư thương mến tặng quà cho em.
Mừng quá em vội mở xem,
Kim cang muôn hạt mà em không ngờ.
Hạt nào cũng đẹp như mơ,
Chiếu sáng lóng lánh nhìn ngơ ngẩn nhìn.
Trăm ngàn màu sắc công trình,
Nhỏ to đủ cỡ đủ hình tròn vuông.
Càng xem càng ngắm càng thương,
Ngày đêm triu mến, lòng vương vấn lòng.
Em luôn chăm sóc vun trồng,
Kim cang trở nhành đơm bông với đời.
Hỡi người thợ tạc có vui?
Tuổi thơ tuy nhỏ mà lời không ngoa.
Tiếc rằng muôn dặm đường xa,
Em cam thiếu lễ hái hoa trao người.
Thiên tài kính phục thâm sâu,
Thay lời cảm tạ xin trao mấy vần...

26-10 Kỷ Mão
Châu Ngọc, Bến Tre

Kiếp thi nhân

Hỡi ai tìm sống kiếp thi nhân,
Hãy đến với tôi ráp họa vần.
Trao đổi với nhau lời Phật sự,
Cho tình đạo pháp nghĩa cao thâm.
Tôi thiết tha mong lắm bạn hiền,
Tìm người tri kỷ hạnh cần chuyên.
Đề bao lý tưởng hòa chung nhịp,
Trên nẻo tồn vong lắm lụy phiền.

Cần Thơ, 10-2-1967

Tìm bạn tri âm

Tôi ngắm mây bay tận cuối trời,
Tìm người tri kỷ bốn phương ơi.
Ai cùng tâm tưởng chung chí hướng,
Hãy đến với tôi, nói ít lời.

Tôi là tu sĩ có hồn thơ,
Thích bến, chân như, thích ước mơ
Thích sống quên mình, nuôi tuệ trí
Thương người lạc hướng lúc bơ vơ.

Vậy hỡi là ai, đã khổ nhiều,
Mau tìm giác ngộ lý cao siêu.
Mau tìm đạo pháp và chân lý,
Tiếng tốt muôn đời danh đáng nêu.

Liên Giác cả kêu bớ bạn hiền,
Bạn nào gồm đủ cả túc duyên?
Mau chân quảy bát sang thuyền giác,
Mới đáng nêu danh bậc hiệu hiền.

Cần Thơ, 11-2-1966

Cảm tác: Tìm bạn tri âm

(Trao Thích Nữ Giác Liên)

Đêm nay đọc hết thơ người ngọc,
Cẩn bút nhả tơ, dệt mấy dòng.
Mượn ánh trăng thu trao tác giả,
Gọi hồn Liên Giác ngự huyền không.

Tiếng thơ động hay hồn ta đang động,
Đã khuya rồi vẫn đọc hết tập thơ.
Đang thả hồn theo âm điệu trong mơ,
Khi bừng tỉnh suối thơ vừa uống cạn.

Người với tôi chưa quen hình biết dạng⁽¹⁾,
Tôi hiểu người qua tâm trạng nàng thơ.
Cõi trần gian rẽ lối tựa bàn cờ,
Xin kính chúc Ni cô nhiều may mắn.

Trí bác ái đừng để mờ cát bụi,
Tâm kim cương chiếu thẳng lũ ma quân.
Làm rạng danh chí lớn phật hồng quần,
Nữ tuấn kiệt, ghi danh nơi Phật quốc.

*Hòa thượng Thích Giác Thuận,
Tịnh xá Trung tâm Gia Định, 16-8-1972*

Phúc đáp bài “Cảm tác”

(Của Đại đức Thích Giác Thuận)

Xin đa tạ mỹ từ ai trao gửi,
Thăm dạn lòng ấp ủ kết men thơ.
Xin hứng lấy những vì sao tinh khiết,
Điểm tô vườn văn nghệ được thêm mơ.

Xin đa tạ người cho tôi điệp khúc,
Thơ ngân vang, hồn cảm thấy miên man.
Dường như đi trên vườn hoa tuyết tác,
Cứ ngỡ rằng, cõi ấy có thiên đàng.

Xin đa tạ người cho tôi mỹ ý,
Xin cuộc đời nhân thế bớt sầu bi.
Xin nhắn gửi lòng thành đầy thiện cảm,
Nhờ mây trời chuyển đến mấy vần thi.

Sài Gòn, 17-8-1972

Kết bạn nàng thơ

(Gửi Sư cô Thích Nữ Giác Liên)

Đêm nay thức trắng với nàng thơ⁽¹⁾,
Dệt trọn lòng ta chớ hững hờ.
Bút sắc đang cày trên trang giấy,
Ghi lòng thanh bạch đẹp như mơ.

Nàng thơ trong trắng giống pha lê,
Ta nguyện ghi xương những ước thề.
Suốt kiếp thi đàn không chênh mảng,
Lời thơ tao nhã, ý nên thơ.

Đạo lý Thích Ca đẹp tuyệt vời,
Mặc dù năm tháng chịu đầy vơi.
Tỏa ra hương sắc nhiều thú vị,
Như áng mây trôi tận cuối trời.

Tác phẩm đầu tiên xuất hiện rồi,
Là ngày Thái tử bỏ cao ngai.
Lìa con, xa vợ, tầm chân lý,
Cứu độ nhân sinh, thoát luân hồi.

Nàng thơ tuyệt mỹ của tôi ơi,
Hãy hẹn với tôi thật đúng lời.
Đặt bút gieo vần cho sắc bén,
Sinh ra ý niệm phải hơn người⁽²⁾.

*Hòa thượng Thích Giác Thuận
Tịnh xá Trung tâm Gia Định, 1972*

Hồi âm

(Đáp lại “Kết bạn nàng thơ” của Hòa thượng Thích Giác Thuận, Tịnh xá Trung tâm Gia Định, quận Gò Vấp)

Độc thơ thi hữu gửi trao tôi,
Mà mấy hôm nay chẳng đáp lời⁽¹⁾.
Hòa điệu hăm hiu vắn trồn mắt,
Âm thanh nheo nhóc, phím buồn rơi.
Thoảng nghe hương dậy hương hoài cảm,
Lộng lẫy sân chùa ánh bạc chan.
Nửa mảnh trăng nghiêng xuyên cụm liễu,
Trăng khuya lấp lánh, ánh sao vàng.
Xin đón ngàn sao dẹt ý chờ,
Thung dung nền tịnh, chẳng buồn mơ.
Thấm say men ý, nguồn thi hứng,
Mạo muội cùng ai đối ý thơ.

Hồi này thi hữu chưa quen ời⁽²⁾
Bảo hẹn cùng ai phải đúng lời.
Nếu trẽ vui lòng tha thứ nhé,
Sinh ra ý niệm phải thua người.

*Tịnh xá Ngọc Phương,
19-8-1972*

Cảm đề

(Nhân ngày Phật đản)

Cứ tưởng trần gian của kiếp người,
Sinh, già, đau, chết vậy hoài thôi.
Duyên đâu một buổi xem kinh điển,
Thấy Phật sanh thân hiện cõi đời.

Cũng mẹ cha sanh, cũng kiếp người,
Cũng ăn, cũng uống, cũng buồn vui.
Khác nhau ở chỗ tình cao thấp,
Thương khắp gần xa, thấy các nơi.

Cõi lợi, danh, tình, khoác áo tu,
Khai đường trí tuệ bước vân du.
Bồ đề một tối hào quang chiếu,
Trần thế muôn duyên vệt ngút mù.

Vớt ai đáy biển độ lên ngàn,
Tay lái lèo đưa Bát nhã thuyền,
Không sắc, sắc không, đường tự tại,
Niết bàn địa ngục lý tương quan.

Xếp trang sử Phật mở con đường,
Dựng chuỗi ngày xanh nối gót vàng.
Đèn giác ngộ mỗi thêm giác ngộ,
Giới huy hoàng tỏ đạo huy hoàng.

Đồng thanh tương ứng kết đài sen,
Lòng hướng theo lòng cánh cánh chen.
Rừng ái dục tàn ngời huệ kiêm,
Biển âm thanh, dậy sóng tan nguyên.

Non tan nước vỡ động thần tiên,
Máu chạy nghe chằng khúc ruột mềm.
Cứu khổ đã tròng công cạm cũi,
Giết người, La sát thét ngày đêm⁽¹⁾.

Thương biết bao nhiêu cảnh đoạn trường,
Thịt văng xuống nước, thịt lên tường.
Thây phơi đầy rẫy, thây chìm nổi,
Thân sống mà như xác ngổ quàn.

Hỡi bậc từ bi tính lẽ nào?
Sống riêng bình thản sống đành sao.
Vung tay chạm trán tình nên nhẫn,
Quý giết con lòng dạ chẳng đau?

Nhân ngày chan chứa ánh tình thương,

Tranh đấu cho đời muôn hưởng dương.
Tranh đấu cho đời trong ngục tối,
Từ bi bình đẳng đạo miên trường.

*Ni sư trưởng Huỳnh Liên
Tịnh xá Ngọc Phương, Gia Định*

Phụng họa bài “Cảm đề”

(Thầy Bốn sư Ni sư trưởng bảo tôi phải họa)

Tạo hóa sanh chi có kiếp người,
Sanh ly tử biệt chuyển hoài thôi.
Lật trang pháp sử ngời soi sáng,
Tưởng bóng từ bi cứu vớt đời.

Đức Phật hiện thân giữa kiếp người,
Cũng thân tứ đại, cũng buồn vui.
Lòng thương sanh chúng tình bao quát,
Khác ở trần gian lắm vẻ vời.

Trần mộng đoạn lìa tiền bước tu,
Đi tìm tri giác bước vân du.
Đạo màu chứng đắc hào quang sáng,
Phá vệt chướng duyên lấp lối mù.

Biển nước bao la sóng vỗ ngàn,
Hỡi ai chìm nổi nước lên thuyền.
Dòng đời giả tạm đâu bền chắc,
Bỉ ngạn hồi đầu thấy ánh quang.

Xả thân cầu đạo bước lên đàng,
Nhi nữ nguyên soi ánh đạo vàng.
Đuốc tuệ sáng soi đường chính giác,
Qui điều kiên giữ pháp huy hoàng.

Đồng tâm liên kết một đài sen,
Mình hãy tin mình xúm xít chen.
Tuệ kiếm đoạn phăng tình ô nhiễm,
Niết bàn sẽ nguyện thỏa mong nguyên.

Non sông còn đượm giống rồng tiên,
Nước Việt Nam thương đau, ruột thắt mềm.
Tiếng khóc não nùng, ôi thảm thiết,
Tiếng gào xé rách tận màn đêm.

Nghĩ kiếp nhân sinh lắm đoạn trường,
Xương tan thịt nát dội lên tường.
Nước non thấm đỏ dòng sông hận,
Người sống hồn như ngõ xác quần.

Hỡi bậc chân tu tính lẽ nào?
Nước non phân hóa nghĩ làm sao.
Chúng sanh đau khổ, tìm phương cứu,
Cùng một giống nòi dạ luống đau.

Mừng ngày Phật đản rải hoa thơm,

Thức tỉnh muôn loài hé ánh dương.
Rọi đuốc từ quang soi nẻo tối,
Đất dìu muôn loại dặm miên trường.

Tịnh xá Ngọc Phương

Mong chờ

(Thân tặng quý Phật tử đã thức tâm tỉnh giác, hãy dũng mãnh tiến lên đường giải thoát, giác ngộ. Hãy nghe lời Từ phụ vắng vắng đâu đây “Ta là Phật đã thành, chúng sanh là Phật sẽ thành”)

Nếu bước trần gian lắm bụi đời,
Cũng như tuồng hát diễn trò thôi.
Sao không nhận thức tìm chân lý,
Phú quý bần cùng chỉ tắt hơi.

Này hỡi em thơ tuổi mộng tròn,
Đừng mơ nhung gấm với vàng son.
Hoa thơm chớ cảm say dòng tục,
Đuối bướm bên rào, ngăn luyến thương.

Tôi viết trao em cận tác lòng,
Khuyên em noi bước bậc tiền nhân.
Phụng trì chánh pháp noi gương Phật,
Gìn giữ kho tàng giữa bão trần.

Nền tịnh thung dung khác cảnh trần,
Ly gia đừng ngại chớ bận khoản.
Hơi gươm trí tuệ tìm phương diệt,
Nắm giữ lục trần thắng ngũ căn.

Dũng mãnh lên em, dũng mãnh nguyên,
Đừng để mình thua lũ chướng duyên.
Cầu Phật rưới ban nguồn tịnh thủy,
Chóng bước nhanh em chóng xuống thuyền.

Tịnh xá Ngọc Phương, 15-1-1976

Kỷ Dậu cảm tác

Tiếng gà óng ả dậy non sông,
Rạng rỡ năm châu giống Lạc Hồng,
Văn hiến ngàn năm tươi cội Á,
Võ công muôn thuở chói vùng đông.

Anh hùng dân tộc chung bồi đắp,
Liệt nữ giang san nửa gánh gồng.
Một cõi gấm hoa xương máu dệt,
Để ai tráo chất, để đèo bông.

Ni trưởng Huỳnh Liên, 1968

Họa bài “Kỷ Dật cảm tác”

Nghe hồn quốc gọi khắp non sông,
Sẽ hé vàng dương tỏa ánh hồng.
Vật nhọn, tầm vông thay kiếm sắt,
Giữ tròn đất Việt dưới trời Đông.

Đôi vai trung hiếu liền vai vác,
Nửa gánh giang san nặng gánh gồng.
Mình hãy tin mình, mình dũng liệt,
Đừng cam ngọt quýt chát, chua, bông.

Tịnh xá Ngọc Phương, 4-3-1968

Văng tiếng chuông ngân

(Tặng em Đào)

Tôi gửi nguồn thơ tận Quảng Hằng,
Gửi người em gái tuổi trinh băng.
Trăng ơi, xin nhắn giùm tôi nhé,
Lâu giấc đêm về văng tiếng ngân.

Em bảo rằng em thích tháp ngà,
Xây hồ bích thủy giữa muôn hoa.
Em thương, em luyện cảnh hoa mạn,
Và có linh chi ánh sáng lò.

Tôi đã xây rồi đang ngóng trông,
Mong đợi nàng thơ bước đến gần.
Trỗi khúc phương cầu, say ý đẹp,
Lọc hết sao trời, điểm ánh trăng.

Trống trở dồn canh khắc khoải chờ,
Người xưa giờ đã sống trong mơ.
Ai xây lâu gác bên thềm ngọc,
Đợi khách quay về luống ngẩn ngơ.

Nepal, 20-12-1969

Xin đừng đợi chờ

(Kính trao Sư cô Giác Liên)

Lòng trắng mừng đón khách thương trắng,
Mở rộng cung nga rước hữu bằng.
Đa tạ tấm lòng trắng quá đẹp,
Nghĩ nhiều hứa hẹn lắm băn khoăn.

Trăng hồi ngày mai em sẽ đến,
Làm sao biết trước chuyện tương lai.
Dòng thơ chứa cạn em xây mộng,
Chẳng hiểu rồi đây lòng có phai.

Có những lời thơ vừa hứa hẹn,
Trải bao nhung gấm thật êm đềm.
Nhưng rồi bất chợt lời phai úa,
N như lá vàng rơi rụng xuống thềm.

Vậy hồi trăng ơi, đừng đợi chờ,
Đừng tin lời nói của em thơ.
Biết đâu mai một lòng thay đổi,
Gặp lại người xưa, em hững hờ.

*Lâm Thị Đào
Khánh Hội, Sài Gòn*

Nếu em lỗi hẹn

(Kính trao Sư cô Giác Liên)

Một đạo thương trắng, em nguyện ước⁽¹⁾,
Cùng trắng chung sống chôn thiên cung.
Hôm nay nghe lại lòng xao xuyến,
Quen biết đã lâu, chẳng thủy chung.

Riêng em cũng sợ lòng thay đổi,
Còn nhỏ làm sao biết tính mình.
Thôi nhé, em xin không hứa nữa,
Cho vàng trắng đẹp khỏi đình ninh.

Như thế từ đây hết vắn vương,
Không! Trắng vẫn đẹp với miên trường.
Làm sao em ghét trắng cho được,
Dù mộng không thành mãi mến thương.

Nhưng nếu ngày mai em lỗi hẹn,
Quên lời xưa, để mặc trắng chờ.
Thì trắng cứ trách người em nhỏ⁽²⁾,
Đừng hỏi vì sao em hững hờ.

*Lâm Thị Đào
Khánh Hội, 1970*

Đáp tạ bài “Nếu em lỗi hẹn”

“Một dạo thương trăng ai nguyện ước,
Cùng trăng chung sống chốn thiên cung”.
Hôm nay ai thấy lòng thay đổi,
Và bảo đừng chờ phai phấn nhung.

Ai ơi, đừng nói tiếng phân kỳ,
Để nặng lòng mình có ích chi.
Trăng vẫn chờ ai dù lỗi hẹn,
Chờ người xưa cũ lên trăng đi.

Đêm nay gió lạnh thổi qua rèm,
Ngồi giữa tĩnh đàn bóng ác chen.
Run rẩy ngàn cây xào xạc lá,
Người buồn gặp cảnh lại buồn thêm.

Nào dám phiền ai đâu bé thơ,
Dù ai lỗi hẹn, mặc trăng chờ.
Trăng vờn tóc liễu tơ còn mướt,
Thơ khắc dài mây, mực khó mờ.

20-1-1970

Trao lời

(Kính trao Sư cô Giác Liên)

Đặt bút viết đôi lời trao Ni Giác,
Mượn trăng tà để nói chuyện đôi ta.
Trăng ơi trăng! Soi sáng cõi Ta Bà,
Vì lợi ích kiêu sa hay diễm tuyệt?

Ta hiện hữu với tình thương mãnh liệt,
Ánh trăng huyền ta pha loãng màn đêm.
Ta say sưa với kiếp sống về đêm,
Và cảm thấy nghĩa sống mình vẫn đẹp.

Ni Giác hỡi! Tấm lòng trăng không hẹp,
Sao tâm người không cởi mở niềm thương.
Sao hồn ai không đón gió thiên hương,
Để đem kết Niết bàn trong hiện kiếp.

Buồn kiếp người sao sanh, già, bệnh, chết,
Hương sắc hoa không tô diễm cuộc đời.
Vô thường đến hoa cam chịu tả tơi,
Ôi! Thương tiếc loài hoa không hương vị.

Trăng vẫn đẹp với muôn vàn thế kỷ,
Em thương trăng, Ni thích sống vị tha.
Dù mai hồn lạc lũng giữa Ta Bà,
Vẫn thăm ước cùng ai chung bến giác⁽¹⁾.

*Lâm Thị Đào
Khánh Hội, 1969*

Đáp tạ “Trao lời”

(Gửi đến Lâm Thị Đào, Khánh Hội)

Thế ấy suy ra cũng lắm rồi,
Hỡi này người của thi nhân ơi.
Trăng kia còn đợi và mơ ước,
Lơ lửng dường như muốn mở lời.

Trăng kia dịu dịu ánh từ bi,
Chiều rọi trần gian cũng bởi vì.
Biến tướng làm đèn soi thế tục,
Ai người tri kỷ chọn đường đi.

Lòng trăng mừng đón khách thương trăng,
Mở rộng cung nga rước hữu bằng.
Xin chớ rứt rè khiêm tốn mãi,
Không gì ngăn cách chớ bắn khoăn.

Nghĩ khách mơ trăng tả nỗi niềm,
Là người tu sĩ há trăng đêm.
Hân hoan vội ngõ mình trăng thật,
Thẹn thẹn vàng trăng hé rỏ rèm.

Xem thơ hồn cảm thấy lâng lâng,
Văng vẳng lời ai nói thì thầm.
Cảm xúc dâng tràn lên sóng mắt,
Mỉm cười chào đón bậc tri âm.

*Tịnh xá Ngọc Phương
15-12-1969*

Lưu niệm

(Tặng Phật tử tỉnh Phan Thiết)

Ngày mai đây thời gian kia sẽ đến,
Và chúng tôi lặng lẽ khoác huỳnh y.
Cầm bút lên, tôi chẳng biết chúc chi,
Giờ tạm biệt, lưu vãn thơ kỷ niệm.

Cảm nghĩ tôi qua nỗi niềm lưu luyến,
Cùng đạo tâm tỉnh Phan Thiết nơi đây.
Dệt vãn thơ, mượn trang giấy phô bày,
Chúc thiện tín được an vui mãi mãi.

Bồ đề nở, trở hoa lòng bác ái,
Năng duy trì chánh pháp Đức Như Lai.
Gieo duyên lành hiện tại, hưởng tương lai,
Chúc thiện tín, Bồ đề tâm tiến mãi.

Phan Thiết, 22-9-1967

Đường thiện mỹ

(Tặng Phật tử Ngọc Đại - bà Mười Hai Nhang - huyện Mang Thít)

Tuổi trẻ bôn ba nặng gánh gồng,
Vì chồng con đại lắm long đong.
Nghiep duyên nhẹ gánh đầu bạc tóc,
Sức yếu giờ mong tịnh cõi lòng.

Ngọc Đại duyên may gặp pháp lành,
Hướng đường thiện mỹ ý cao thanh.
Lợi danh đã chán mùi tục lụy,
Khô ải nguyên qua cõi Lạc - Thành.

Cái Nhum, 8-6-2000 (ÂL)

Soi gương giải thoát

(Tặng Phật tử Diệu Phước - cô Bảy Thúy Lan, Vĩnh Long)

Ngọc Phước từ tâm tịnh cõi lòng,
Bồi công lập đức kính thương tăng.
Soi gương giải thoát thông đường tuệ,
Sống giữa phàm nhân vượt thế trần.

Khổ ải là đường của chúng sanh,
Huân tu bưng tỉnh mộng công khanh.
Len vào cửa Pháp, đèn chánh giác,
An tịnh đài sen, chỗ sẵn dành.

Cái Nhum, 8-6-2000

Xoa dịu niềm đau

(Tặng ông Nguyễn Văn Sinh Chủ tịch Chi hội trưởng Y học cổ truyền huyện Mang Thít)

Lương y thừa kế Nguyễn Văn Sinh,
Y học cổ truyền luôn phát minh.
Đạt lý ngành y thông tánh dược,
Góp phần y học, giúp nhân sanh.

Hải Thượng Lãn Ông đã mẫn phần,
Nói truyền hậu duệ, trí uyên thâm.
Hoa Đà, Biển Thước luôn ẩn hiện,
Cứu khổ quần sinh, thoát tử thân.

Cái Nhum, 8-6-2000 (ÂL)

Bát nhã thành

(Tặng Phật tử Ngọc Chúc - bà Ba Suôn)

Ngọc Chúc bền tâm học pháp thiền,
Tâm bình, đức tốt, hạnh cần chuyên.
Thương người khổ nạn, gieo duyên phước,
Ngọc trắng, lòng thanh, đủ túc duyên.

Tiền kiếp xưa xa bốn nguyện lành,
Hòa nhu, tế nhị, chẳng phân tranh.
Đạo màu thông lý, trắng tròn sáng,
Tỏa khắp đài gương Bát nhã thành.

Cái Nhum, 8-6-2000 (ÂL)

Ngọc ý trở hoa

(Tặng Phật tử Mỹ Hoa - Bé Đèo, Cái Nhum)

Mỹ Hoa chân tánh lộ chân như,
Nặng gánh gia đình quyết chí tu.
Ngọc ý trở cảnh hoa thắm sắc,
Lòng như trăng rọi ánh vô tư.

Sự thế nào mong cuộc vãng dù,
Tu thân, tu khẩu, ý đều tu.
Theo thầy học đạo tâm chân lý,
Lập phước bồi công, hạnh đức từ.

Cái Nhum, 8-6-2000 (ÂL)

Vạn đài sen

(Tặng Phật tử Diệu Đức - cô Năm Lìn Mà, Cái Nhum - Mang Thít)

Diệu Đức thi ân dưỡng phước điền,
Bước đường hướng thiện trở hoa duyên.
Tâm từ chân tính lần lần hiện,
Huệ giác hồi quang chiếu bốn nguyên.

Diệu Đức trần gian tạm gác phiền,
Soi gương giải thoát Phật, Thánh, Tiên.
Con đường Phật quốc không xa mấy,
Có vạn đài sen phi ước nguyên.

Cái Nhum, 8-6-2000 (ÂL)

Nặng khối u hoài

(Năm 1969 về thăm mẹ đang bị bệnh vì Phật sự đi gấp, gửi vãn thơ lưu niệm)

Gửi thân mẫu!

Mẹ nằm trên giường bệnh,
Con cất bước ra đi.
Ôi! Đứt từng đoạn ruột!
Mưa từng giọt lâm ly!

Mẹ ơi! Hãy quên đi,
Những chuỗi ngày kỷ niệm.
Con là kẻ ly trần,
Xin đừng thương mến tiếc.

Một đêm con không ngủ,
Uống từng giọt sương cay.
Ngao ngán đời giả tạm,
Mang nặng khối ưu hoài.

Mẹ ơi!
Công mang nặng đẻ đau,
Tình mẹ ví trời cao.
Con đi tìm Phật tính,
Là đáp nghĩa cù lao.

Đừng vương vấn thâm tình,
Trong vòng nẻo tử, sinh!
Hiệp ly đời giả tạm,
Nguồn đạo pháp rộng thênh.

Hãy hỉ lạc vươn lên,
Nghĩa mẹ con đáp đền.
Ngày về xuân giải thoát,
Mẹ con mình vui hơn.

Sài Gòn, 12-01-1969

Đời là ảo mộng

(Lời thơ này đối đáp với ông nội tôi, khi người gọi tôi xuất thế)

Này con, sao con vội đi tu?
Lịm tuổi xuân xanh, chịu khổ sâu.
Xa mẹ lìa đời, quên tổ ấm,
Sớm chiều chuông mõ lẩm công phu.
Ở cõi đời tươi đẹp biết bao,
Con ơi hãy tỉnh lại đi mau.
Vàng son nhưng gấm chờ con đây,
Nhẹ bước nhanh con, tiến bước vào.
Ông sẽ chiều theo ý của con,
Tu chi cho thân thể hao mòn.
Mau mau quay gót về con nhé,
Cửa ngọc lầu son đón rước con.
Cảm đội ơn ông đã luyện thương,
Tình ông thương cháu khó biên lường.
Nhưng con không thể chiều ông được,
Trở về trần thế vương sầu thương.
Trở về trần thế vương chua cay,
Danh lợi giàu sang với sắc tài.
Phú quý công danh tuồng ảo mộng,
Bèo mây tan hợp gió lung lay.
Cắt ái ly gia mở nẻo đường,
Lối tu tối thượng thoát oan ương.
Sông mê tát cạn tìm chân giác,
Biển khổ trầm luân hết vắn vường.
Lòng vui thơi thới bước vân du,
Choàng tấm y vàng thân khỏe ru.
Giữ sạch lợi danh lòng cõi mở,
Dại gì mà không chịu đi tu.

Hồng Ngự, 22-6-1965

Tích phước tu duyên

(Kính tặng dì Ba, ngụ huyện Long Hồ, pháp danh Diệu Đức)

Diệu Đức phước lành do túc duyên,
Làm con phụng dưỡng mẹ cha hiền.
Gánh bao tải cực đời cay đắng,
Làm mẹ thương con bằng trái tim.

Tuổi trẻ bôn ba khắp xứ người,
Hồng nhan diên đảo chuyện buồn vui.
Thông minh hóa giải nhiều cạm bẫy,
Một túi khôn ngoan lắm thức thời.

Vào tuổi hạ tuần tướng Phật Tiên,
Chăm lo Phật sự chốn am thiền.
Mười phương Tam Bảo thường gia hộ,
Diệu Đức tâm chân phỉ ước nguyện.

Cái Nhum, 10-9-1999

Giữ lòng son

(Gửi các cháu: Lương Ngọc Thanh, Lương Ngọc Nga, Lương Mỹ Ngọc, kỷ niệm ngày sang Mỹ)

Đất khách con qua ở xứ người,
Lòng cô lo lắng, biết buồn vui!
Quê hương, xứ sở, tình non nước,
Nhớ nhé đừng quên nghĩa giống nòi.

Thầm nhớ gởi lời trao các con!
Thế gian thường mất, cũng thường còn.
Tiền tài, danh lợi, như mây khói,
Hãy giữ lòng son với nước non!

Con hỡi, thế trần lắm rủi, may!
Như đàn nhạn trắng dễ dàng bay.
Như sương còn đọng bên lê cỏ,
Sức gió vô thường, khó trở tay.

Vĩnh Long, 29-2-1994 (ÂL)

Lòng nặng niềm đau

(Tạm biệt huynh đệ khi được giấy xuất cảnh)

Trước phút chia tay mấy dặm đường,
Người Âu, kẻ Á vạn sầu thương⁽¹⁾!
Tình thầy nghĩa đệ đành chia cách,
Lòng nặng niềm đau nghĩa cố hương.

Kính chúc thầy hiền đạo triển khai,
Mầm non kết trái trở anh tài.
Nghìn năm cội giác xanh tươi mãi,
Giáo hội đơm bông vạn cánh mai.

Nhớ lúc bạn hiền buổi cháo rau,
Cơm thiền sữa pháp độ cùng nhau.
Ngày mai ly cách lòng bao nỗi,
Đành thế bạn ơi, biết nói sao.

Phút cuối ly hương lắm nghẹn ngào!
Trời Âu đất khách tạm lìa nhau.
Lòng sầu xin gửi chư huynh đệ,
Xin hẹn ngày mai ta có nhau.

Chung bầu sữa ấm

(Tặng các em: Lương Ngọc Minh, Lương Ngọc Thạch, Lương Ngọc Tuyết, Lương Ngọc Tâm)

Một mẹ sinh ra giữa thế nhân,
Chung bầu sữa ấm, nặng tình thâm.
Đường em, em bước, hồng trần mộng,
Đường chị, chị đi, biệt thế trần.

Em biết cỗi đời lăm trái ngang,
Sao còn dần bước lộ hành trang.
Sao không quăng gánh dừng chân lại,
Và cũng đừng buồn, chuyện thế gian.

Chị đã lên thuyền kiếp xuất gia,
Thương em nặng nợ cỗi Ta Bà.
Đôi lời khuyên nhủ em nên nhớ,
Gắng tịnh chay lòng ta thẳng ta.

Vĩnh Long, 2-9-1998

Hồi chuông cảnh tỉnh

(Tặng thi hữu Văn Thành Thông - Phật tử Thiện Thảo)

Bước vào thế giới kiếp thi nhân,
Đường luật tinh chuyên chẳng kém phần.
Tứ tuyệt gieo vần thi vị hóa,
Khen thay hiền sĩ Văn Thành Thông.

Ở cõi trần gian nặng gánh gồng,
Làm con phận hiếu trả vừa xong.
Con đường Phật quốc không xa mấy,
Cắt bước nhanh chân thoát lưới trần.

Bát nhã hoa khai giữa cõi không,
Hồi chuông thanh thoát gỡ tơ lòng.
Khoang thuyền lục độ Ba la mật,
Đội khách trần duyên xuất thế trần.

Cái Nhum, 24-3-2000 (ÂL)

Thời gian chóng luống qua

(Kính tặng Thầy Hồ, Cựu Hiệu trưởng, huyện Mang Thít)

Một buổi chiều mưa đối diện thầy,
Gặp nhà mô phạm thật duyên may.
Một thời oanh liệt, tay cầm bút,
Giáo dục con em, rất miệt mài.

Thấm thoát thời gian chóng luống qua,
Đông sang Tây lặn, kiếp phù hoa.
Nửa đời cung hiến nền văn hóa,
Sản xuất tài danh, nước non nhà.

Cảm cảnh hiền tài xếp bút nghiên,
Gia đình nặng gánh nghiệp trần duyên.
Đôi lời kính chúc toàn gia quyền,
Hạnh phúc bình an vẹn ước nguyện.

Hoa ả non cao

(Tặng Như Thủy)

Nữ lưu nào kém bậc nam nhân,
Dũng chí kiên gan giữa biển trần.
Góp nhặt tinh hoa, gìn tổ quốc,
Cho dòng nước Việt được thanh trong.

Hoa ả non cao hoa ngát hương,
Hoa không vương bụi chốn tình trường.
Hoa luôn khoe sắc không tàn rụi,
Hoa đẹp muôn đời hoa trở hương.

Vĩnh Long, 28-10-2013

Đóa sen xứ Ấn nở trời Việt

(Kính tặng Ni sư Giác Liên, thầy đã nhả lời châu ngọc và đem tiếng hát pháp âm, pháp từ tặng cho nhân loại)

Hun đúc khí thiêng dòng linh kiệt
Khoác áo Ni, một chiều tỉnh thức
Đem từ bi cứu vớt sinh linh
Bàn tay nhân ái, thương người khổ
Đạo nhiệm màu tỏa sáng nơi nơi
Người sứ giả Như Lai huyền diệu
Đem mùa xuân thấp sáng cõi đời.

*Phật tử Hạnh Ngô,
New Jersey, Mỹ, 5-8-2008*

Giữ tâm chân

(Tặng Vân và chư Phật tử tinh tấn lễ Xá lợi Phật mỗi ngày)

Pháp tử noi gương đáng Phật Đà,
Cửa thiền rộng mở ngát hương hoa.
Hạnh trò cố giữ tròn đạo nghĩa,
Xứng đáng Chân truyền pháp Thích Ca.

Hãy giữ tâm chân như báu trân,
Nên phòng động loạn biết ngừa ngăn.
Huân tu học Phật chuyên cầu Pháp,
Bảng hồ đề danh sẽ có phần.

Vĩnh Long, 9-9-2013

Phận bạc

(Tặng Huỳnh Nga - Phật tử Ngọc Châu và Ngọc Hà ở Vĩnh Long)

Trả nghiệp trần gian lắm đoạn trường,
Ngọc Châu phận bạc lệ sầu vương.
Ngọc Hà thổn thức hồn cô đọng,
Cay đắng buồn tim phận má hồng.

Một kiếp hồng nhan bạc số phần,
Lâng lâng hồn mộng vắng chuông ngân.
Bơ vơ, nghiền lối hồng trần mộng,
Tĩnh giác Nam Kha đạo sẽ gần.

Vĩnh Long, 15-8-2013

Đuốc tuệ lòng

Chèo thuyền pháp quyết vượt dòng bến mộng,
Chầm chậm trôi, ngậm gọi khách mê tân.
Ai đau thương, ai ngao ngán hồng trần,
Thuyền cập bến, khuyên ai tìm lối sống.

Thuyền chuyên chở đưa người vào cõi Phật,
Tìm nguồn vui trong sóng mắt từ bi.
Đi ta đi, tìm ánh sáng huyền vi,
Thuyền vượt sóng trong ba đào gió bắc.

Đem báo hiệu vàng hồng vừa chen khuất,
Sương chiều rơi mặt biển trắng mênh mông.
Thuyền hiên ngang lướt sóng vượt băng sông,
Thủy triều mạnh thuyền đi trong gió lộng.

Hỡi khách quý hãy cùng tôi chung hướng,
Ngắm trời mây, kìa hàng vạn trăng sao.
Đường tuy xa nhưng lòng người cố gắng,
Sẽ gần nhau trong gang tấc đó mà.

Ồ! Quả giác từ xa xa hiện đến,
Ở trong ta hàng vạn ngọn đèn lòng.
Đuốc mình đâu? Hỡi các bạn đồng tâm?
Cùng rọi chiếu để chan hòa ánh sáng.

Hái quả giác đừng si mê nông cạn,
Kẻ tìm châu đừng chỉ chấp có châu.
Đừng tham lam, đừng vọng tưởng, cơ cầu,
Châu sẽ biến khi lòng trần cảm luyến.

Hái châu, phải nghĩ đời muôn vẹn biển,
Quả đào tiên xin đừng hưởng riêng mình.
Ban muôn loài cho tất cả chúng sinh,
Hỡi các bạn đồng hành chung chí hướng.

Tịnh xá Ngọc Phương, 01-12-1969

Nhất Chi Mai

(Kỷ niệm đúng 20 năm ngày tự thiêu của liệt nữ Nhất Chi Mai tại chùa Từ Nghiêm (8-4-1966) để cầu nguyện hòa bình cho Việt Nam)

Lửa đỏ phừng phừng ướp cánh mai,
Phơi gan trinh nữ chết vì ai?
Điểm son tô đậm vào trang sử,
Liệt nữ oai hùng Nhất Chi Mai.

Bút mực khó mong tả cạn tình,
Mai vì tiếng gọi của sinh linh.
Xa cha, cách mẹ, lìa em dại,
Nguyện vọng mang theo chữ thái bình.

Người chết nêu lên chỉ mấy lời,
Việt Nam yêu dấu quốc dân ơi!
Đừng ai đem rước sang bờ đực,
Trên mảnh quê hương lắm bụi đời.

Hỡi ai chém giết gọi là vui,
Có nhận ra chẳng máu giống nòi.
Một mảnh dư đồ đầy gấm vóc,
Dừng tay đừng xé nữa người ơi.

Sống đã khó mong thoát nửa lời,
Thà rằng lịm chết tuổi xuân tươi.
Đem thân làm đuốc nguyên soi sáng,
Mộng ước hòa bình chỉ thế thôi!

Hỡi Nhất Chi Mai, bậc trí tài,
Lòng thành của chị thấu Như Lai.
Hỡi ai Phật tử cùng soi bước,
Nguyên độc thân tâm cứu giống nòi.

8-4-1986

Cánh hoa thiên hương

(Kính tặng quý Sư Ni, đã thức tâm tỉnh giác, đã quên mình vì đạo)

Xuân đến muôn hoa rộ chúc mừng,
Mỉm cười hé nụ giữa trời xuân.
Cánh hoa phong kín huyền vi lạ,
Hoa đẹp đoan trang đượm vẻ thuần.

Cánh hoa hương nhụy trắng trinh nguyên,
Vẻ đẹp khác nhau đáng diệu hiền.
Hoa ấy chỉ dành riêng cúng Phật,
Xuân về hoa nở đượm màu duyên.

Duyên lành may mắn nở hoa tiên,
Hoa đẹp mùi hương ngát diệu huyền.
Lá thắm xanh cành, hoa trở ngọc,
Bửu chân lấp lánh, cánh hoa thiên.

Tôi vịnh cảnh hoa trước cửa thiền,
Y rằng cô gái tuổi hoa niên.
Ly gia, cắt ái tìm đường thoát,
Giác ngộ rời chân bước xuống thuyền.

Ấy là hoa cõi tận cung thiên,
Hoa phá vô minh, phá lưới phiền.
Hoa đẹp muôn đời, hoa bất diệt,
Chẳng hề phai sắc, cánh hoa thiên.

Trà Vinh, 27-11-1967

Hương hoa

(Kính dâng nỗi lòng con đến Sư cô Giác Liên)

Đã trót làm người gieo giống hoa,
Mang nhân, gieo rải khắp san hà.
Mưa Đông nắng hạ luôn bền chí,
Chờ gió xuân về cây nở hoa.

Từng nụ hoa vàng óng ánh tươi,
Hương hoa bay tỏa ngát hương đời.
Sơn hà, đại địa, nằm trên cánh,
Trông khúc nhụy hoa tỏ đất trời.

Đất trời, trời đất rộng bao la,
Mà sao cứ mãi ngắm nhìn hoa.
Hoa sao không khác như trời đất?
Cũng một màu hoa, một sắc hoa.

Hoa nở chẳng tàn hoa chẳng phai,
Mười phương cõi Phật, hiện trong đài.
In như gương sáng thôi chùi quét,
Hoa ngọc sáng trong khỏi giữa mai.

Ai thích trồng hoa ai ngắm hoa,
Tìm xem công thức Phật Thích Ca.
Sáu năm ngồi chốn rừng ươm giống,
Nhìn thấy sông Hằng nước trở hoa.

Phật tử Thiện Tấn, 30-7-1999

Gieo trồng giống tuệ

(Tặng Phật tử Trang, Cần Thơ)

Thật đáng khen thay phận nữ nhi,
Siêng tu học pháp hạnh nhu mì.
Gieo trồng giống tuệ nuôi chân trí,
Dừng chí đi vào cửa từ bi.

Nếu biết trần gian cảnh thế lương!
Sinh sinh, tử tử khổ khôn lường.
Sao không bỏ gánh sang bờ giác,
Nương cửa từ bi giữa Phật đường.

Năm Tỵ vừa qua năm Ngọ sang,
Chúc mừng bữa yến được bình an.
Chúc Trang tiến bước đường đạo hạnh,
Nhi nữ noi gương, ánh đạo vàng.

Vĩnh Long, 30-1-2014

Quả giác tươi cành

(Tặng Phật tử Thiện Huệ và Thiện Phúc đã về Ấn - Nepal lay kinh Pháp Hoa)

Đôi bạn thâm giao viếng Phật Đà,
Ngộ tánh chân thường lay Pháp Hoa.
Buổi sáng Nepal trời mát mẻ,
Trưa hè nóng rát cháy màu da.

Dững chí vào nhà đấng Thích Ca,
Mỗi gôi, tay run vẫn thiết tha.
Mồ hôi lã chã rơi từng giọt,
Thế mà hạnh phúc ngập lòng ta.

Khá khen Phật tử dạ chân thành,
Đất Phật là nơi chốn an lành.
Dững mãnh huân tu cầu giải thoát,
Ngày mai quả giác sẽ tươi cành.

Nepal, 2011

Chung niềm vui an lạc

(Tặng Thầy Đạt, Bạch Liên, Minh Hòa, Minh Liên, Minh Tạo)

Bảo Pháp, Minh Hòa cùng một tên,
Cùng với Minh Liên kết bạn hiền.
Niệm Phật, tụng kinh rồi luyện chưởng,
Tự xưng “Đoàn Dự”, “Hoàng Lão Tà”⁽¹⁾.

Nhuận Đạt góp phần vui chung cuộc,
Cải bang thủ bộ Hồng Thất Công⁽²⁾.
Báo hại hai bà cười no bụng,
Minh Liên giỏi nhất múa lung tung.

Bảo Pháp lại thêm trò nhõng nhẽo⁽³⁾,
Minh Liên tu tập, lại ham chơi.
Bạch Liên dễ tính, chiều lũ trẻ,
Cảm giác niềm vui, quá tuyệt vời.

Bạch Liên lớn tuổi chẳng chịu già,
Cởi mở, dung hòa, lẫn vị tha.
Cõi tịnh chung vui niềm an lạc,
Cùng siết vòng tay pháp lực hòa.

*Việt Nam Phật Quốc Tự
Nepal, 7-5-2010*

Buổi chia tay

(Trao Sứ cô Giác Liên)

Em mang kiếp sống phàm nhân,
Nhưng hồn chưa vương gian truân cuộc đời.
Chiều tà cảm thấy chơi vơi,
Nhớ ngày gặp gỡ mây chiều xanh lơ.
Nhìn trăng hồn luống thẩn thờ,
Nghe lòng say cảm dật thơ trao người.
Hôm nay sóng rẽ đôi bờ,
Chiều vương mây tím hồn thơ thẩn buồn.
Dường như lệ mãi trào tuôn,
Lung linh trăng sáng ai buồn nhớ ai.
Người xưa đâu dễ ưu hoài,
Lên đèn con nước lạc loài sao đêm.
Thoảng nghe gió thổi qua rèm,
Mi vương ngân lệ, chong đèn cô đơn.
Người xưa vẫn hắt keo sơn,
Chia tay lòng thấy oán hờn thời gian.
Ra đi sao vẫn ngỡ ngàng,
Lặng nhìn không nói mơ màng đâu đâu.
Rồi ai thao thức đêm thâu,
Nhớ từng kỷ niệm thuộc lâu đáng thơ.

Nữ sĩ Lâm Thị Đào,
Khánh Hội, Sài Gòn

Hồng nhan đa truân

(Mô tả tâm sự của thực nữ Kim Lộc, pháp danh Diệu Tài - California, San Jose)

Kim Lộc tên nàng hoa ngát hương,
Khách trần say đắm khúc nghệ thường⁽¹⁾.
Bâng khuâng lữ khách chùn chân lại,
Thực nữ đoan trang, khách vẫn vương.

Má hồng một kiếp lắm truân chuyên,
Oan khúc tình duyên lắm đảo điên⁽²⁾.
Tuổi mộng qua rồi, cơn ác mộng,
Sầu dâng lắng đọng cả buồng tim.

15-6-1990

Thâm tình

(Tặng Phật tử Diệu Tài - California, San Jose)

Diệu Tài chân trí vượt phàm nhân,
Đất khách nào quên Phật, Pháp, Tăng⁽¹⁾
Học pháp, nương mình trong chánh pháp,
Cúng dường Tam Bảo, cả chân tâm.

Tôi gởi những lời thơ thiết tha,
Người đi viễn xứ biệt mù xa.
Quê hương mãi nhớ, tình non nước,
Con hiếu nào quên nghĩa mẹ già.

TP. Hồ Chí Minh, 23-1-1999

Một kiếp trầm luân

(Cảm cảnh làm thơ tặng bà Phạm Thị Trao, nói lên tâm sự của chính bà)

Cảnh khổ than ôi một kiếp người,
Lập nên gia thất lệ đầy vơi.
Hai mươi xuân chẵn, vào bể khổ,
Lệ đổ đầm khăn, lệ thấm rơi.
Ôi! Kiếp truân chuyên phận má hồng,
Tình duyên oan trái lắm long đong.
Tuổi xuân mòn mỏi hoa vàng úa,
Hận trách ai đây hỡi hóa công?
Đau xót buồng tim lệ thấm lòng,
Thương con đành nuốt tủi hờn căm.
Nghịch cảnh trở treu đời bạc bẽo,
Một kiếp hồng nhan bạc số phần!
Ngán cảnh trần gian, ngán kiếp người,
Cũng như tuồng hát diễn trò thôi.
Thói đời điên đảo sâu vạ kiếp,
Phú quý, bần cùng chỉ tác hơi.
Tình đời cay đắng bận lòng ta,
Nói dẫu thuyền từ đáng Thích Ca⁽¹⁾
Lạy Phật tâm thành xin có Phật,
Mừng ngày mai hậu viếng Phật Đà.

30-11-1996

Tâm sự hai người khách quen

(Kính tặng Ni sư Giác Liên)

Bao lần đối diện cùng ai
Mén người tể nhị hình hài dễ thương
Hoa xuân đang độ đầy hương
Khiến hai lữ khách bên đường dừng chân
Gặp ai phím nhạc lâng lâng
Ngân vang điệp khúc, vui mừng xiết bao,
Mây ơi về tận phương nao
Giùm mang tâm sự tôi trao đến người.
Xa ai nuôi tiếc khôn cùng
Ai ơi! Còn nhớ hai người khách quen.

*Nữ sĩ Ngọc Giang
Khánh Hội, Sài Gòn
06-2-1970*

Đáp tạ “Hai người khách quen”

(Tặng hai Nữ sĩ Ngọc Giang và Lâm Thị Đào)

Đa tạ ai kia quá nặng lòng,
Mang nhiều ý tưởng kiếp thi nhân.
Hái trăng đem gác bên lầu ngọc,
Thưởng thức men xuân kết hữu bằng.
Thôi nhé đừng sầu thảm nữa chi,
Đừng đan bằng lệ kết lời thi.
Đừng trông cây nhớ bên hàng trúc,
Thêm chuốc sầu đau, chẳng ích gì.

Tịnh Xá Ngọc Phương
08-02-1970

Siết chặt vòng tay

(Tặng các bạn sang Mỹ)

Mấy dặm quan san nửa địa cầu,
Người đi kẻ ở lặng nhìn nhau.
Quê hương đượm nét màu phong vũ,
Xin nhớ tình quê buổi cháo rau.

Chúc bạn trời mây tung cánh chim,
Mang theo pháp bảo trái tâm nguyên.
Người Âu, kẻ Á thề chung gánh,
Hành xứ Như Lai phỉ ước nguyên.

Nhớ nhé ơn thầy dạy bút nghiên,
Giờ đây thầy đã sớm qui thiên.
Thề nhau gang tấc cùng chung lối,
Siết chặt vòng tay dưới mái thiền.

Đành tạm chia tay nghĩa cố nhân,
Cơm thiền, sữa Pháp nặng oằn cân.
Ra đi viễn xứ mài kinh sử,
Chẳng hổ con dâng Phật, Pháp, Tăng.

16-7-1988

Chúc xuân

(Chúc quý Phật tử hưởng mùa xuân an lạc, Bồ đề tâm kiên cố)

Xuân về cầu chúc quý cư gia,
Năm mới an vui lộc đến nhà,
Chương đức đồng tâm bồi phước huệ,
Mai sau con cháu hưởng vinh hoa.

Vinh hoa hiển đạt ở trên đời,
Phước huệ sang giàu được thanh thoi,
Hòa nhẫn nương nhau gìn mỗi đạo,
Gieo trồng ruộng phước khá vun bồi.

Chánh ngữ tôn nghiêm ráng giữ gìn,
Nói lời ngay thật mới quang minh,
Thường đàm đạo pháp xem chân lý,
Bồn tánh Như Lai hiện đến mình.

Cánh thiệp nồn nà kính chúc xuân,
Cầu cho bá tánh hưởng thanh bình,
Xuân mang mộng ước người khương thịnh,
Thọ hưởng nhà nhà phước lộc hưng.

Vĩnh Bình, 28-12-1969

Tâm không

(Tặng chư huynh đệ cùng chư Phật tử hữu duyên)

Hãy học pháp cam chịu,
Lắng động và thâm sâu,
Rủi lâm vào nghịch cảnh,
Người tặng mình trăng sao.

Hãy học pháp động tịnh,
Nhu như mặt trời hư không,
Nào áng mây vướng bận,
Nhật, nguyệt đều giao thông.

Hãy định lý âm dương,
Vũ trụ vốn không lời,
Người đứng trong trời đất,
Bàn chi chuyện ghét thương.

Hãy học pháp kinh hải,
Thân tứ đại quần quại,
Mọi hợp chất rã tan,
Còn tro nắm xương tàn.

Hãy học pháp vươn lên,
Vi đạo dám quên mình.
Soi “Bổn lai diện mục”
Vượt ngoài cõi tử sanh.

Vĩnh Long, 1982



Chùa Tháp Vàng (chùa Shwedagon) tại Yangon của Myanmar



Tượng La hán ở Chùa Bái Đính, Ninh Bình



Phía bên trong Bảo tháp ở Xá lợi Phật tại chùa Phước Hải



Quang cảnh Chùa Tháp Vàng



Thăm Văn phòng Thái Hà Books Hà Nội



Phật tử hành thiền tại Thiền viện Mahasi



Hình ảnh thập đệ tử của Phật tại Chùa Tháp Vàng



Quang cảnh đức Phật tại chùa Tháp Vàng